



**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

05/2014

Nếu linh hồn không thực thi nhân ái dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ Lòng Thương Xót của Cha trong ngày thẩm xét.

(NK 1317)

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

Tháng tôn kính Đức Mẹ

Lm. JB. Võ Văn Ánh

1. Các lòng tôn kính trong Giáo hội:

- Tháng 3 : Tôn kính Thánh Giuse.
- Tháng 5 : Tôn kính Đức Maria.
- Tháng 6 : Tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu.
- Tháng 10: Tôn kính Đức Mẹ Mân Côi.
- Tháng 11: Kính nhớ các linh hồn.

2. Giáo huấn của Giáo hội về Lòng tôn kính Đức Mẹ



❖ Hiến chế Giáo hội dạy: "Các tín hữu hãy nhớ rằng Lòng tôn sùng chân chính đối với Đức Maria không hệ tại tình cảm chóng qua và vô bổ, cũng không hệ tại một sự dễ tin phù phiếm, nhưng phát sinh từ một đức tin chân thật. Đức tin dẫn chúng ta đến chỗ **nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ Thiên Chúa** và thúc đẩy chúng ta **lây tình con thảo yêu mến và noi gương các nhân đức của Mẹ chúng ta**" (GH 67).

❖ "Tháng năm là tháng mà lòng đạo đức của giáo dân đã kính dâng cách riêng cho Đức Mẹ. Đó là dịp để bày tỏ niềm tin và lòng kính mến mà người Công giáo khắp nơi trên thế giới có đối với Đức Mẹ Nữ Vương Thiên đàng. Trong tháng này, các Kitô hữu, cả ở trong thánh đường cũng như nơi tư gia, dâng lên Mẹ từ những tấm lòng của họ **những lời cầu nguyện, Lòng tôn kính sốt sắng và mến yêu cách đặc biệt**. Trong tháng này, **những ơn phúc của Thiên Chúa nhân từ cũng đổ tràn trên chúng ta** từ ngai tòa rất dỗi dào của Đức Mẹ". (Tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ, số I của ĐTC Phaolô 6).

3. Các hình thức tôn kính Đức Mẹ

3.1. Tháng năm là dịp thuận tiện để **các vị chủ chăn giới thiệu dung mạo của Đức Maria** là người Mẹ đồng hành với cộng

đoàn các môn đệ quy tụ lại trong lời kinh, tâm đầu ý hợp, chờ đợi Chúa Thánh Thần Hiện Xuống (Cv 1, 12-14).

Như thế, tháng năm là dịp thuận tiện để quay về với Đức tin của Hội thánh thời nguyên thủy và cùng kết hợp với Đức Maria để hiểu được sứ mệnh của mình là đem Tin Mừng cho thế giới hôm nay và làm chứng cho Đức Kitô chịu đóng đinh và Phục Sinh là Niềm Hy Vọng của con người.

3.2. Các Cha Dòng Tên cổ vũ việc tôn kính Đức Maria tại các gia đình. Các Ngài yêu cầu, vào ngày cuối tháng 4, mỗi nhà đều lập một bàn thờ Đức Mẹ có cắm hoa và thắp đèn. Mỗi ngày mọi người trong gia đình tụ họp nhau lại **lân chuỗi** hay **đọc một số kinh tôn kính Đức Mẹ**. Sau cùng, **mọi người rút thăm tờ giấy ghi một nhân đức của Đức Mẹ mà mình thực hành ngày hôm sau.**

3.3. Dâng hoa cho Đức Mẹ

Vào ngày 1 tháng 5 hàng năm, **thánh Philipphê Nêri** thường tập hợp các trẻ em Công giáo đến quanh bàn thờ Đức Mẹ để dâng lên Đức Mẹ những bông hoa tươi thắm đầy hương sắc. Cùng với các bông hoa, thánh nhân cũng dâng cho Đức Mẹ các nhân đức cao đẹp ẩn náu trong tâm hồn của các em và các việc Bác Ái yêu thương mà các em đã làm.

Từ đó mỗi khi tháng Năm về, các tín hữu cùng với những lời ca tiếng hát, họ dâng lên Mẹ những bông hoa xinh đẹp **để chúc tụng cảm tạ và mừng kính Mẹ**. Truyền thống đạo đức này đã có từ xa xưa, phát xuất từ lòng mộ mến đối với Mẹ. Các con cái Mẹ muốn tỏ lòng kính yêu Mẹ. Một người Mẹ gần gũi, chăm sóc từng đứa con, nhất là những đứa con yếu đuối, bệnh tật, nghèo hèn. Dâng hoa cho Đức Mẹ là một nghĩa cử thật đẹp và mang nhiều ý nghĩa **để tôn vinh Mẹ Thiên Chúa**, Mẹ Giáo hội, cũng là Mẹ của mọi người chúng ta.

4. Kết: Việc tôn kính Mẹ trong tháng Năm là một truyền thống tốt đẹp. Vì **Nhờ Mẹ chúng ta đến với Chúa** là cùng đích các việc tôn thờ.

Trong niềm hiếu thảo đối với Mẹ Maria, các Kitô hữu luôn được mời gọi **kết hợp với Chúa**, thanh luyện đức tin để được kết hợp với Chúa cách sâu xa hơn.



CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM A

Lc 24, 13-35

Bài Tin Mừng diễn ra qua nhiều giai đoạn:

- Tâm trạng hoang mang chán chường của hai môn đệ trên đường Emmau.

- Đức Giêsu phục sinh đã ban lại cho họ đức tin và niềm vui, bằng hai cách: giúp cho họ hiểu Lời Chúa, cử hành lễ Bẻ bánh. Đây chính là 2 phương tiện giúp mọi tín hữu được gặp Đức Giêsu phục sinh.

- Sau cảm nghiệm được gặp Đức Giêsu, hai ông trở về Giêrusalem và loan báo Tin Mừng ấy cho các môn đệ khác.

1. Làm thế nào để có được cảm nghiệm của hai môn đệ Emmau

Mong sao người đọc đoạn Tin Mừng này hiểu được rằng câu chuyện này nhằm đến họ. Đến lượt mình, họ tự hỏi làm sao thấy được Đấng phục sinh. Câu trả lời là: mắt trần hoàn toàn vô dụng. Sự hiện diện của Đấng phục sinh khác hẳn sự hiện diện

của Đức Giêsu Nadarét. Đây là một sự hiện diện mới mẻ, chỉ tỏ hiện với con mắt đức tin được nuôi bằng kinh thánh và việc chia sẻ bữa ăn với Đức Giêsu.

Nếu muốn thấy và sống sự hiện diện của Đấng phục sinh, các tín hữu phải trang bị cho mình hai điều kiện ấy vì họ luôn sẵn có trong tay Thánh Kinh và Thánh Lễ. (M. Sevin, trích dịch bởi Fiches dominicales, trang 135)

2. Để khởi rơi vào sự đơn điệu của đời thường

Lễ Phục sinh đã trôi qua 15 ngày. Chúng ta dễ buông mình rơi lại vào sự đơn điệu của đời thường, trở về với những lỗi phạm quen thuộc.

Nhưng đức tin không phải chỉ để dự lễ, mà là để sống cả đời. Đức tin là một ơn gọi phải theo suốt đời.

Bởi thế, trong bài đọc 2 hôm nay, thánh Phêrô đưa ra rất nhiều chỉ dẫn để chúng ta luôn

sống niềm tin vào Đức Giêsu phục sinh:

- Đừng tự ru ngủ bằng ý tưởng mình đã là con cái Thiên Chúa: "Thiên Chúa không vị nể ai, nhưng cứ theo công việc mà xét xử". Phải biết "sợ" Cha mình, một nỗi sợ hiếu thảo và đầy tình yêu mến.

- Hãy luôn vui mừng vì mình là những con người tự do, tự do vì "được giải phóng khỏi lối sống phù phiếm do cha ông để lại", để hướng tới sự thánh thiện. Nếu không hướng tới sự thánh thiện, chúng ta sẽ rơi lại nếp sống nô lệ cũ.

- Ý thức mình đã được cứu chuộc bằng giá máu của Đức Giêsu. Ngài đã yêu thương ta đến thế, lẽ nào ta đành phụ bạc Ngài.

3. Một cách hiện diện mới

Cách viết của Luca chứa đựng một ngụ ý thần học sâu sắc: Khi hai môn đệ đang đi trên đường, mặc dù Đức Giêsu đang ở bên cạnh họ nhưng họ không nhận



ra "vì mắt họ còn bị ngăn cản" (câu 16). Đến khi Đức Giêsu bẻ bánh thì "mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Ngài" (câu 31). "Nhưng Ngài lại biến mất" (câu 31).

Ngụ ý thần học của cách viết này là: Đức Giêsu phục sinh vẫn hiện diện ngay bên cạnh ta, nhưng theo một cách mới. Chúng ta không thể nhận ra

cách hiện diện mới ấy vì cặp mắt thể xác của ta như "bị ngăn cản" bởi một bức màn. Chỉ khi nào Ngài muốn và cho những ai Ngài muốn thì Ngài mới cất bức màn ấy đi và khi đó mắt chúng ta mới "mở ra" và thấy được Ngài.

Vì thế, một mặt chúng ta hãy vững tin rằng Đức Giêsu Phục sinh lúc nào cũng ở sát bên cạnh chúng ta; mặt khác hãy sử dụng những phương tiện mà Ngài đã để lại hầu có thể nhận ra Ngài, đó là Lời Chúa và Thánh lễ.




CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A

Ga 10, 1-10

Chúng ta nên biết rằng ở xứ Palestina, người ta nuôi chiên rất đông. Ban đêm, các mục tử dẫn các đàn chiên của mình vào một cái chuồng chung ở giữa đồng cỏ và chia phần nhau canh gác ở ngay cửa ra vào. Đến sáng, từng mục tử qua cửa để vào chuồng và gọi tên các con chiên trong đàn mình. Chúng đã quen tiếng mục tử nên đi theo ra khỏi chuồng đến những đồng cỏ. Những tên trộm cướp không dám qua cửa vì sợ đụng người canh gác nên phải trèo rào mà vào. Nhưng dù vậy, chiên cũng không đến gần bọn họ vì chúng lạ họ. Nếu họ có đưa được con chiên nào ra khỏi chuồng thì cũng không phải để nuôi dưỡng nhưng để giết ăn thịt.

Qua những câu này, Đức Giêsu muốn so sánh Ngài với

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH
NGƯỜI MỤC TỬ NHÂN LÀNH



(Ga 10,1-10)

“Tôi đến để chiên được sống và sống dồi dào”.

Năm A (Ga 10,10)

các nhà lãnh đạo tôn giáo do thái thời đó: họ không phải là mục tử thật nhưng là những tên trộm cướp leo rào vào chuồng, họ không chăm sóc cho chiên nhưng chỉ làm hại chiên; chính Đức Giêsu mới là mục tử thật và là cửa chuồng chiên.

1. Đừng làm tương

Mặc dù con người ai cũng muốn được độc lập, thế nhưng trong thâm tâm

sâu xa ai cũng có nhu cầu cần được dẫn dắt đến hạnh phúc, đến một cuộc sống tròn đầy. Như thế ai cũng là con chiên và cần mục tử. Vấn đề là chọn ai làm mục tử cho mình thôi.

- Những kẻ dẫn mình tới những cánh đồng hoang, những khu rừng rậm đầy thú dữ (cuộc sống buông thả, những ý hệ lệch lạc, những cách sống thời trang, hưởng thụ v.v.) thực ra chỉ là

những tên trộm cướp làm hại con chiên.

- Mục tử thật phải dẫn con chiên tới nơi nào có suối nước, bóng mát, cỏ non nuôi dưỡng cuộc sống của chiên; phải cực nhọc tìm dẫn về những con chiên đi lạc; phải gian lao chiến đấu với sói dữ và kẻ cướp. Mục tử như thế chỉ có thể là Đức Giêsu mà thôi.

Nghĩa là có hai lầm tưởng tai hại: 1/ Tưởng mình là con chiên độc lập không cần ai dẫn dắt; 2/ Tưởng đi theo những "mục tử" dễ dãi là đời mình sẽ sung sướng.

2. Liên hệ giữa Đức Giêsu và chiên của Ngài

Chúa biết rõ từng người của mình, từng người một. Ngài không đẩy họ đi trước mình, nhưng Ngài đi trước họ, dẫn đường cho họ, nói với từng người, thu hút họ hơn là hướng dẫn họ.

Tuy nhiên, sói không ngừng lảng vảng quanh đoàn chiên, rình bắt những con chiên bất cẩn xa đàn. Vị mục tử đích thực sẵn sàng đương đầu với sói vì mỗi con chiên đều quý giá vô ngần. Ngài sẵn sàng hy sinh mạng sống vì chiên.

Mỗi tương giao giữa họ hết như giữa Chúa Cha và Chúa

Con. Mỗi tương giao ấy dựa trên sự hiểu biết riêng tư về nhau, nghĩa là trên tình yêu. Cha biết Con sẵn sàng tự hiến trọn vẹn cho những người bước theo và sẽ bước theo mình. (J. Potin, "Đức Giêsu lịch sử đích thực", trích dịch trong Fiches dominicales, năm A, trang 138).

3. Không còn là con số vô danh nữa

Con người thời nay rất ghét phải sống như một con người vô danh giữa một đám đông, như một con số âm thầm giữa lòng tập thể. Mỗi người như một bộ phận nhỏ trong guồng máy khổng lồ, âm thầm và cô đơn làm cho xong phần việc của mình. Tại sao có những người cố tình có những hành vi ngênh ngang, ăn mặc lỗ lã, nếp sống lập dị...? Vì đó là cách để cho người khác chú ý tới họ.

Đức Giêsu đối với chúng ta thì khác hẳn. Ngài không vờ đũa cả nắm coi hết mọi người y như nhau. Trái lại Ngài biết rõ từng người một với cá tính riêng, hoàn cảnh riêng, chỗ mạnh chỗ yếu riêng. Nhất là Ngài yêu thương mỗi người một cách riêng. "Ta biết chiên Ta và chiên Ta biết Ta, như Chúa Cha biết Ta và Ta biết Chúa Cha".



CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH

Ga 14, 1-12

Bài Tin Mừng kêu gọi tín hữu đi theo Đức Giêsu, học với Ngài và sống với Ngài, bởi vì Ngài là đường, sự thật và sự sống:

- Đức Giêsu là đường vì Ngài dẫn tín hữu đến với Chúa Cha, nguồn hạnh phúc đích thực.
- Đức Giêsu là sự thật vì Ngài phát xuất từ Chúa Cha là nguồn chân lý, và Ngài dạy cho chúng ta biết Chúa Cha.
- Đức Giêsu là sự sống vì "sự sống đích thật là nhận biết Chúa Cha và Đấng Ngài sai đến" (Ga 17, 3).

1. Giáo Hội vừa thánh thiện vừa tội lỗi

Bài đọc thứ hai (thư Phêrô) trình bày về thánh thiện của Giáo Hội: Giáo Hội là "giống nòi được tuyển chọn, là hoàng gia chuyên lo tế tự, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa". Vì thế tín hữu hãy "để Thiên Chúa dùng như những viên đá sống động xây nên ngôi đền thờ của Thánh Thần... dâng những của lễ thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa..."

Nhưng bài đọc 1 (sách Công vụ) cho thấy trong cộng đoàn

Giáo Hội vẫn có bất công, sinh ra tranh chấp và kêu ca. Thành thử "ngôi đền thờ của Thánh Thần" cũng khó mà xây dựng, những "viên đá sống động" khó mà ăn khớp với nhau, và "những của lễ thiêng liêng" khó mà đẹp lòng Thiên Chúa.

Tuy nhiên, bài Tin Mừng khuyến khích chúng ta hãy an tâm, cứ vững tin và trung thành đi theo Đức Giêsu thì mọi sự sẽ ổn, bởi vì Ngài là đường, là sự thật và là sự sống.

2. Xao xuyên

Có biết bao điều làm cho con người xao xuyên: bệnh tật, khủng hoảng kinh tế, xa cách người thân v.v.

Đức Giêsu biết tất cả những điều đó, nhưng Ngài vẫn khuyên "Lòng chúng con đừng xao xuyên", vì Ngài nhìn mọi sự từ trên cao. Từ cao nhìn xuống, cái nhìn của Ngài bao quát hơn và thấy trọn vẹn hơn: Ngài không chỉ thấy hiện tại đang bề bầy mà còn thấy tương lai xán lạn. Nhờ cái nhìn ấy nên mặc dù trong Vườn Cây Dầu Ngài thấy hình như đang đứng trước ngõ bí nhưng Ngài vẫn tiến bước

nên cuối cùng đã đến ánh sáng phục sinh.

Bởi thế, Ngài kêu gọi chúng ta: "Anh em đừng xao xuyến. Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy".

Nếu tin thì không còn xao xuyến nữa.

3. Chia sẻ công việc trong Giáo Hội

Những công việc trong Giáo Hội rất là nhiều, nhưng số Giám mục và Linh mục lại quá thiếu. Nhìn trong phạm vi một giáo xứ cũng thế: giáo dân thì đông nhưng những người lo việc thì ít. Chỉ có cha xứ, vài tu sĩ và một ít thành viên Hội đồng giáo xứ. Khủng hoảng.

Nhưng cơn khủng hoảng này đã có ngay từ hồi Giáo Hội sơ khai. Và Giáo Hội sơ khai đã giải quyết một cách khéo léo bằng cách chia sẻ trách nhiệm: các tông đồ chuyên lo rao giảng Lời Chúa, các phó tế lo cho đời sống. Có lẽ từ kinh nghiệm này mà Thánh Phêrô đã đề ra nguyên tắc mọi người tham gia vào việc chung của Giáo Hội: "Anh em hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động xây nên ngôi đền thờ Thánh Thần". Mỗi người đều là một viên đá. Người thì xây

nền, người thì xây tường, người khác xây công v.v.



Thực ra, một cộng đoàn mà sinh động thì tất nhiên phát sinh thêm những công việc. Và nếu các thành viên của cộng đoàn thiết tha với sức sống của cộng đoàn thì sẽ biết cách thu xếp để chu toàn mọi công việc theo hướng cùng nhau chia sẻ trách nhiệm. Và được như thế thì chắc chắn "số các môn đệ sẽ ngày càng thêm đông".



CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH

Ga 14, 15-21

Trước khi đi vào cuộc chịu nạn chịu chết, Đức Giêsu an ủi các môn đệ. Ngài sẽ không bỏ các ông bơ vơ như những đứa con mồ côi, nhưng Ngài sẽ ban cho họ một Đấng phù trợ khác đến ở với họ luôn mãi, đó là Chúa Thánh Thần.

1. Đức tin luôn bị xử án

Bài đọc 2 hôm nay trích từ thư thứ nhất của Thánh Phêrô gửi các tín hữu để an ủi và khuyến khích họ giữ vững đức tin trong hoàn cảnh bị nghi kỵ, thù ghét và bách hại. Tại sao hôm nay Giáo Hội muốn cho chúng ta nghe lại đoạn thư ấy?

Thưa vì sự bách hại, dưới hình thức này hay hình thức khác, là điều tín hữu không thể tránh nếu họ thực sự sống Tin Mừng. Ta còn có thể nói: chịu bách hại là một thành phần của việc sống đức tin. Lịch sử đã cho thấy rằng khi Giáo Hội gặp bách hại thì đức tin của tín hữu mạnh thêm; còn khi Giáo Hội bình an thì đức tin yếu đi.

Bởi thế, trước tiên là Đức Giêsu, và kế đó là Thánh Phêrô trong đoạn thư hôm nay, không coi bách hại là một tai họa,

nhưng trái lại là một mối phúc: "Phúc cho anh em khi vì Con Người mà bị người ta oán ghét, khai trừ, sỉ vả và bị xoá tên như đồ xấu xa. Ngày đó anh em hãy vui mừng nhảy múa, vì này đây phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao. Bởi lẽ các ngôn sứ cũng đã từng bị cha ông họ đối xử như thế" (Lc 6, 22-23).

Đức tin luôn bị xét xử! Vì thế, khi đứng trước tòa án của dư luận, trước sự chỉ trích của những người chung quanh, người tín hữu đừng buồn và đừng sợ, nhưng hãy coi đây là dịp tốt để làm chứng về niềm hy vọng sống động của mình.

Nhưng để có thể bình thản và lạc quan như thế, chúng ta hãy nhớ lời Đức Giêsu nói hôm nay: "Thầy không để anh em mồ côi đâu... Thầy sẽ xin Chúa Cha và Ngài sẽ ban cho anh em một Đấng Bào chữa khác đến với anh em luôn mãi... Ngài ở lại với anh em và trong anh em".

2. Chúa Thánh Thần giúp ta trở thành Kitô hữu

Ngày xưa khi các tín hữu bị bách hại ở Giêrusalem phải trốn



sang Antiôkhia, họ bị dân chúng miền này mỉa mai gọi họ là "Kitô hữu", ngụ ý đó là những kẻ khờ dại sống theo giáo lý của một tên Giêsu nào đó xưng mình là Kitô. Nhưng không ngờ cái tên "Kitô hữu" ấy lại diễn đạt rất đúng tính cách của người tín hữu. Đúng vậy, tín hữu của Đức Giêsu là người muốn bắt chước Đức Kitô đến nỗi trở thành một Kitô khác.

Nhưng làm thế nào để được như vậy? Thưa nhờ Chúa Thánh Thần:

- Chúa Thánh Thần là Đấng soi sáng, giúp ta ngày càng hiểu rõ Đức Kitô và những lời dạy của Ngài hơn.

- Chúa Thánh Thần là Đấng Phù trợ: Ngài ban sức mạnh giúp chúng ta sống. Sống một cách phi thường trong cuộc đời bình thường; sống bình thản và lạc

CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH

(Ga 14,15-21)



"Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác đến ở với anh em luôn mãi. Đó là Thần Khí sự thật".

(Ga 14,16-17)

Năm A

quan trong những lúc khó khăn; sống quảng đại đang khi vác thập giá...

- Chúa Thánh Thần còn là nguồn tình yêu. Nhờ tình yêu mà Chúa Thánh Thần đổ tràn vào lòng chúng ta, cuộc sống chúng ta luôn là một màu hồng, cho dù khi thất bại, khi bị phụ bạc vô ơn, khi chịu đựng những tấn công của kẻ đố kỵ... giống như Đức Kitô ngày xưa trong cuộc chịu nạn.

3. Tình yêu thể hiện bằng hành động

Yêu không chỉ là cảm xúc mà còn là sống, cho nên yêu thì tất nhiên thể hiện ra bằng hành động: hành động trước mặt người mình yêu để người ấy vui lòng; và hành động theo ý người mình yêu ngay cả khi người ấy không có mặt.

Bởi thế Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các giới răn của Thầy".

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 25

Tìm Hiểu Thông Điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong sự viên mãn của ơn cứu độ mà Đức Giêsu thực hiện vì yêu thương nhân loại, tình yêu của Thiên Chúa dành cho nhân loại được nhận biết chủ yếu là tình yêu-lòng thương xót (*merciful love, amour miséricordieux*). Theo đó, chính Thiên Chúa còn mời gọi con người trong sự tự do Ngài ban cho con người, hãy yêu mến và tỏ “lòng thương xót” với người người.¹ Bởi lẽ “Phúc thay những ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương”.²

Mười lần sử dụng từ *mercy* trong thông điệp

1. APV V 8,15

- *In the eschatological fulfillment **mercy** will be revealed as love, while in the temporal phase, in human history, which is at the same time the history of sin and death, love must be revealed above all as **mercy** and must also be actualized as **mercy**. (V 8,15)*
- Trong sự hoàn tất cánh chung, **lòng thương xót** sẽ tỏ ra như tình thương, khi mà về phương diện thời gian, trong lịch sử nhân loại cũng là lịch sử của tội lỗi và chết chóc, tình thương trước hết sẽ được tỏ lộ ra như **lòng thương xót**, và được hiện thực hóa như **lòng thương xót**. (V 8,15)
- *Dans l’accomplissement eschatologique, la **miséricorde** se révélera comme amour, tandis que dans le temps, dans l’histoire humaine qui est aussi une histoire de péché et de mort, l’amour doit se révéler surtout comme **miséricorde**, et se réaliser sous cette forme. (V 8,15)*

2. APV V 8,19

- *In a special way, God also reveals His **mercy** when He invites man to have "**mercy**" on His only Son, the crucified one. (V 8,19)*
- *Dieu révèle aussi particulièrement sa **miséricorde** lorsqu'il appelle l'homme à exercer sa "**miséricorde**" envers son propre Fils, envers le Crucifié. (V 8,19)*
- Bằng một cách thức đặc biệt, Thiên Chúa cũng mạc khải **lòng thương xót** của Ngài khi Ngài kêu mời con người tỏ "**lòng thương xót**" đối với chính Người Con duy nhất của Ngài, Đấng bị đóng đinh vào thập giá. (V 8,19)

3. APV V 8,20

- *Christ, precisely as the crucified one, is the Word that does not pass away,³ and He is the one who stands at the door and knocks at the heart of every man,⁴ without restricting his freedom, but instead seeking to draw from this very freedom love, which is not only an act of solidarity with the suffering Son of man, but also a kind of "**mercy**" shown by each one of us to the Son of the eternal Father. (V 8,20)*
- Đức Kitô, Đấng đích thị đã bị đóng đinh vào thập tự giá, là Lời sẽ không qua đi.⁵ Người là kẻ đứng bên cửa và gõ vào lòng dạ từng người,⁶ mà không hạn chế sự tự do của người ấy, nhưng trái lại Người tìm cách đẩy lên tình thương từ chính sự tự do. Sự tự do này không chỉ là một hành động kết hợp với Con Người đau khổ mà còn là một thể thức "**lòng thương xót**" mỗi chúng ta biểu lộ với Con của Cha muôn đời. (V 8,20)
- *Le Christ, le Crucifié, est le Verbe qui ne passe pas⁷, il est celui qui se tient à la porte et frappe au cœur de tout homme⁸, sans contraindre sa liberté, mais en cherchant à en faire surgir un amour qui soit non seulement acte d'union au Fils de l'homme souffrant, mais aussi une forme de "**miséricorde**" manifestée par chacun de nous au Fils du Père éternel. (V 8,20)*

4. APV V 8,21

- *In the whole of this messianic program of Christ, in the whole revelation of **mercy** through the cross, could man's dignity be more highly respected and ennobled, for, in obtaining **mercy**, He*

*is in a sense the one who at the same time "shows **mercy**"? (V 8,21)*

- Trong toàn bộ chương trình cứu độ của Đức Kitô và trong toàn bộ mạc khải về **lòng thương xót** qua thập tự giá, phẩm giá con người phải chẳng được tôn trọng lớn hơn, cao thượng hơn, bởi lẽ để được "xót thương",⁹ thì chính Người theo một nghĩa nào đó cũng đồng thời "biểu lộ **lòng thương xót**"? (V 8,21)
- *Dans ce programme messianique du Christ et la révélation de la **miséricorde** par la croix, la dignité de l'homme pourrait-elle être plus respectée et plus grande, puisque cet homme, s'il est objet de la **miséricorde**, est aussi en même temps en un certain sens celui qui "exerce la **miséricorde**"? (V 8,21)*

4. APV V 8,23

- *Do not the words of the Sermon on the Mount: "Blessed are the merciful, for they shall obtain **mercy**,"¹⁰ constitute, in a certain sense, a synthesis of the whole of the Good News, of the whole of the "wonderful exchange" (admirable commercium) contained therein? (V 8,23)*
- Theo một nghĩa nào đó, những lời trong Bài giảng Trên Núi "Phúc thay những ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa **xót thương**"¹¹ chẳng là một tổng hợp của toàn bộ Tin mừng, của toàn bộ "sự trao đổi đáng thán phục" (admirabile commercium) chứa đựng trong chính tổng hợp này sao? (V 8,23)
- *Les paroles du Sermon sur la montagne: "Heureux les miséricordieux, car ils obtiendront **miséricorde**"¹² ne constituent-elles pas, en un certain sens, une synthèse de toute la Bonne Nouvelle, de tout "l'admirable échange" (admirabile commercium) contenu en elle et qui est une loi simple, forte, mais aussi "suave", de l'économie même du salut? (V 8,23-24)*

Để kết

Nói tóm lại: "Trong sự hoàn tất cánh chung, lòng thương xót sẽ tỏ ra như tình thương, khi mà về phương diện thời gian, trong lịch sử nhân loại cũng là lịch sử của tội lỗi và chết chóc, tình thương trước hết sẽ được tỏ lộ ra như lòng thương xót, và được hiện thực

hóa như lòng thương xót” (V 8,15); (2) “Bằng một cách thức đặc biệt, Thiên Chúa cũng mạc khải lòng thương xót của Ngài khi Ngài kêu mời con người tỏ “lòng thương xót” đối với chính Người Con duy nhất của Ngài, Đấng bị đóng đinh vào thập giá” (V 8,19); (3) “Đức Kitô, Đấng đích thị đã bị đóng đinh vào thập tự giá, là Lời sẽ không qua đi. Người là kẻ đứng bên cửa và gõ vào lòng dạ từng người, mà không hạn chế sự tự do của người ấy, nhưng trái lại Người tìm cách đẩy lên tình thương từ chính sự tự do. Sự tự do này không chỉ là một hành động kết hợp với Con Người đau khổ mà còn là một thể thức “lòng thương xót” mỗi chúng ta biểu lộ với Con của Cha muôn đời” (V 8,20); (4) “Trong toàn bộ chương trình cứu độ của Đức Kitô và trong toàn bộ mạc khải về lòng thương xót qua thập tự giá, phẩm giá con người phải chẳng được tôn trọng lớn hơn, cao thượng hơn, bởi lẽ để được “xót thương”, thì chính Người theo một nghĩa nào đó cũng đồng thời ‘biểu lộ lòng thương xót?’” (V 8,21); và (5) “... lời trong Bài giảng Trên Núi “Phúc thay những ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương” chẳng là một tổng hợp của toàn bộ Tin mừng, của toàn bộ “sự trao đổi đáng thán phục” (*admirabile commercium*) chứa đựng trong chính tổng hợp này sao? (V 8,23).

¹ X. V 8,20.

² Mt 5,7.

³ Cf. Mt 24:35.

⁴ Cf. Rv 3:20.

⁵ Mt 24,35.

⁶ Kh 3,20.

⁷ Cf. Mt 24,35.

⁸ Cf. Ap 3,20.

⁹ X. V 8,20.

¹⁰ Mt 5:7.

¹¹ Mt 5,7.

¹² Mt 5,7.

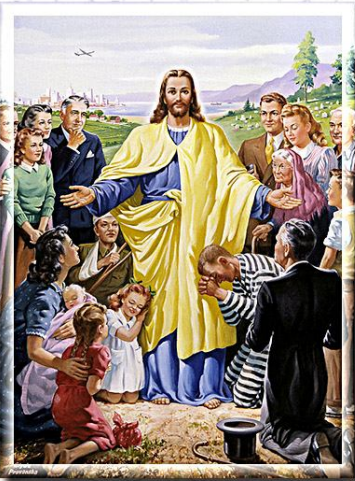
Chiến đấu với cám dỗ

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy

HỘI THỪA SAI VIỆT NAM

(Phần 5)

1.2.5. Lưu tâm đến hình phạt bởi tội.



**Đừng để tội lỗi
thống trị
thân xác phải chết
của anh em nữa**

Nếu những phương thuốc trên đối với ham mê nhục dục không gây ấn tượng trên những người quen phạm tội thì có thể còn có những phương thế sửa chữa khác nữa sẽ gây tác động mạnh. Phương thế thứ nhất là lưu tâm đến hình phạt của hoả ngục. Thánh kinh đưa ra rất nhiều ví dụ. Tác giả Thánh Vịnh xin Thiên Chúa làm cho nỗi sợ phán xét thấm vào xác thịt để ông mãi trung thành với giới luật của Chúa (Tv 118, 120).

Tương phản với những thúc đẩy của xác thịt trong việc tìm kiếm khoái lạc, sự suy tưởng về những nỗi đau khổ của hoả ngục

có thể là một ngăn cản đầy hiệu lực. Dù một người thống hối tội lỗi và được ơn tha thứ, vẫn còn món nợ của hình phạt tạm thời phải được trả, hoặc ở đời này bằng sự ăn năn khổ hình luyện tội. Trong mỗi trường hợp, sự đau khổ phải chịu vượt xa

khoái lạc mà con người hưởng thụ trong khi phạm tội. Xét mặt này mà thôi, cái giá phải trả thật quá đắt.^[7]

1.2.6. Nhớ đến sự thương khó của Đức Kitô.

Những động lực được tình yêu và sự biết ơn thúc đẩy thì quý giá hơn nhiều những gì bắt nguồn từ sợ hãi. Chúa Giêsu đã bị đóng đinh vào thập giá vì tội chúng ta, lòng biết ơn cơ bản đối với Đấng Cứu Thế khổ nạn phải giúp chúng ta tránh tội lỗi. Chiêm ngắm một Đấng Cứu Thế khổ nạn khiến chúng ta phải xấu hổ khi tìm kiếm thú vui xác thịt.

Thánh Phaolô nhắc đi nhắc lại lập luận này, và cho rằng hành xác là chứng cứ mạnh mẽ cho sự hoàn toàn thuộc về Đức Kitô (Gl 5, 24). Và thánh Phêrô nhắc nhở chúng ta rằng vì Đức Kitô chịu đau khổ trong thân xác, nên cần thiết phải cắt đứt với tội lỗi (1Pr 4, 11).[\[8\]](#)

1.2.7. Khiêm nhường và kiên trì cầu nguyện.

Không có ơn Chúa không thể chiến thắng hoàn toàn nhục dục. Ơn này được hứa ban cho những ai cầu nguyện với đủ điều kiện, như Kinh Thánh đã nói rõ. Tác giả sách Khôn Ngoan nhận thức rằng ông không thể giữ được sự tiết dục nếu không có ơn Chúa, điều ông khẩn nài với lòng khiêm nhường (Kn 8, 21). Sách Huấn Ca xin được giữ mình khỏi nhục dục và những ước muốn dâm ô (Hc 23, 6).[\[9\]](#) (ibidem p.266).

1.2.8. Sùng kính Mẹ Maria.

Đức Trinh nữ Maria Vô nhiễm cũng là Đấng trung gian mọi ơn thánh và là chốn ẩn thân của những tội nhân. Lòng sùng kính thảo hiếu đối với Đức Mẹ có thể là một nhắc nhở thường xuyên, để sống một cuộc đời nhân đức và là nền tảng cho lòng cậy trông vào sự che chở hiền mẫu của Mẹ.[\[10\]](#)

1.2.9. Lãnh nhận các bí tích.

Đây là phương thế hữu hiệu và chắc chắn chống lại mọi thứ tội, nhất là chống lại sự tấn công của nhục dục. Bí tích Giao Hoà không chỉ xoá bỏ tội trong quá khứ nhưng còn ban sức mạnh để che chở chúng ta khỏi phạm tội trong tương lai. Linh hồn có thói quen phạm tội về xác thịt phải đến với nguồn thanh tẩy này, và phải năng xưng tội tùy nhu cầu để khỏi phạm tội lại. Thói quen chờ đợi cho tới khi sa ngã rồi đi xưng tội sơ sài để chối đây là một sai lầm, vì như thế, người ta sẽ không bao giờ diệt trừ được thói quen xấu. Hơn nữa, thói quen sẽ càng ngày càng ăn rễ sâu hơn bởi những hành động lặp đi lặp lại.

Cần tiên liệu những sa ngã có thể xảy ra và đến với bí tích Giao Hoà khi chúng ta thấy rằng chúng ta đang suy yếu và đang mất sức, nhờ đó có thể lại sức và tránh được sa ngã. Cũng thật là hữu ích nếu có một vị giải tội nhất định để chúng ta có thể bày tỏ hoàn toàn tâm hồn với ngài, và nhận được những lời khuyên hữu ích. Trình bày những gì xảy ra trong tâm hồn cho cha giải tội sẽ giúp ta trói buộc đôi cánh của trí tưởng tượng và như một cái thẳng kim hãm sức đẩy của những đam

mê. Việc rước lễ có hiệu quả lớn nhất để chống lại sự ham mê xác thịt. Thiên Chúa đổ tràn trên chúng ta ơn dưỡng cảm để chống lại sức mạnh của đam mê. Thân xác trinh khiết vô cùng của Chúa Kitô tiếp xúc với thân xác tội lỗi của chúng ta sẽ thánh hoá nó. Thánh Thể được gọi là Bánh các Thiên Thần không phải là điều

vô nghĩa. Đặc biệt, người trẻ cần phương thuốc siêu nhiên này để kháng cự lại sự sôi nổi của đam mê. Kinh nghiệm trong việc hướng dẫn các linh hồn cho thấy rõ ràng: không có gì hiệu lực và thêm sức mạnh giúp người trẻ giữ đức tiết độ và khiết tịnh bằng việc rước Mình Thánh hằng ngày hay thường xuyên.[\[11\]](#)

(Còn tiếp)

[7] Jordan Aumann, Spirirual Theology (thần học về đời sống tâm linh) tập I, p.265

[8] Jordan Aumann, Spirirual Theology (thần học về đời sống tâm linh) tập I, p.265

[9] Jordan Aumann, Spirirual Theology (thần học về đời sống tâm linh) tập I, p.266

[10] Jordan Aumann, Spirirual Theology (thần học về đời sống tâm linh) tập I, p.266

[11] Jordan Aumann, Spirirual Theology (thần học về đời sống tâm linh) tập I, p.266-267.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuonngxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

CHÚC MỪNG 46 NĂM HỒNG ÂN LINH MỤC



“Vâng lời Thầy con xin thả lưới”

(Lc 5,5)



MỪNG KỶ NIỆM

46 năm

thụ phong linh mục

1968 $\frac{14}{5}$ 2014

Ngày 14/5/2014, kỷ niệm 46 năm ngày thụ phong Linh mục của Cha JB. Võ Văn Ánh, đại diện Giám Mục - Đặc trách Giáo dân, Tổng Linh Hướng CĐ LCTX TGP Sài Gòn, Quản hạt Tân Định, Chánh sở Gx Tân Định.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn kính chúc mừng Cha. Nguyên xin Chúa luôn gìn giữ và ban muôn hồng ân cho Cha trên con đường phục vụ Dân Chúa.



TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 05/2014 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHÂN

1) Nhà thờ Tân Định (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

■ Ngày 02/05. Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, Nhà Thờ Chánh Tòa - GP Phú Cường.**

■ Ngày 09/05. Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP.**

■ Ngày 16/05. Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**

■ Ngày 23/05. Chủ tế: **LM Giuse Vũ Văn Quyên, GX Tân Định**

■ Ngày 30/05. Chủ tế: **LM Đa Minh Vương Hoàng Lộc, OP.**

CÁC GIÁO HẠT

2) Nhà thờ Gia Định, hạt GIA ĐỊNH (280 Bùi Hữu Nghĩa P.2, Q. Bình Thạnh): Lúc 15 giờ ngày 07/5. Chủ tế: **LM Giuse Mai Thanh Tùng**

3) Nhà thờ Thánh Phaolô 3, hạt TÂN ĐỊNH (262/14 Lê Văn Sỹ P.14, Q.3): Lúc 17 giờ ngày 01/5 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Nguyễn Ngọc Thu.**

4) Nhà thờ Tân Hương, hạt TÂN SƠN NHÌ (162 Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú): Lúc 15 giờ ngày 06/5 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

5) Nhà thờ Bùi Môn, hạt HỐC MÔN (4/2 ấp Tân Tiến, Xuân Thới Đông, Hốc Môn): Lúc 16 giờ ngày 03/5 (thứ bảy đầu tháng). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng.**

Trước các thánh lễ có lần chuỗi Mân Côi và chuỗi Kinh Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN THÁNG 3/2014

HẠT HỒC MÔN	GIÁO XỨ
1. Maria ĐINH THỊ THÚY HỒNG	Tân Mỹ
2. Maria NGUYỄN THỊ LIÊN	Trung Chánh
HẠT THỦ THIÊM	GIÁO XỨ
01.Rôsa PHẠM THỊ BÌNH	Tân Lập
02.Anrê PHẠM TIẾN ĐẠT	Tân Lập
03.Vinh Sơn NGUYỄN VĂN PHƯỚC	Tân Lập
04.Maria TRẦN THỊ BÍCH LOAN	Tân Lập
05.Vinh Sơn NGUYỄN TRẦN PHÚC VINH	Tân Lập
06.Têrêsa NGUYỄN PHÚC GIA HÂN	Tân Lập
07.L/h Maria VŨ THỊ HỒNG	Tân Lập
08.L/h Phanxicô Asizi NGUYỄN VĂN HẠNH	Tân Lập
09.L/h Vinh Sơn VŨ DUY PHIÊN	Tân Lập
10.Giuse NGUYỄN QUANG TUẤN	Tân Lập
11.Maria MAI THỊ HOA LÀI	Tân Lập
12.Maria LÊ THỊ TOAN	Tân Lập
13.Maria NGUYỄN THỊ DUNG	Tân Lập
14.Phanxicô Xaviê MAI THỂ NÔNG	Tân Lập
15.Gioan B. NGUYỄN TRUNG THÀNH	Tân Lập
16.Maria NGUYỄN THỊ YÊN	Tân Lập
17.L/h Gioan B. NGUYỄN VĂN KHANH	Tân Lập
18.L/h Giuse NGUYỄN QUANG TRUNG	Tân Lập

ÂN NHÂN CỘNG TÁC TRONG CÔNG TÁC BÁC ÁI TỪ THIỆN
1. Maria LÊ THỊ THỊNH GX Phaolô 3, hạt Tân Định
2. Chị HOÀNG PHƯƠNG
3. Maria HÀ THỊ LIỆT OANH, Japan

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP xin chân thành cảm ơn Quý Ân Nhân. Nguyện xin Thiên Chúa bảo bọc Quý Ân Nhân trong Lòng Thương Xót của Ngài.



DANH SÁCH ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG ĐẠI CHUNG VIỆN THÁNH GIUSE SÀI GÒN THÁNG 3/2014

Trong tháng 3/2014 Cộng Đoàn LCTX TGP đã đóng góp xây dựng Đại Chung Viện Thánh Giuse SG tổng cộng: 10.060.000\$

HẠT XÓM MỚI	ĐỒNG
1. CĐ LCTX GX Lạng Sơn	1.500.000
2. CĐ LCTX GX Bắc Dũng	800.000
3. CĐ LCTX GX Hợp An	700.000
HẠT TÂN ĐỊNH	ĐỒNG
1. CĐ LCTX GX Vườn Xoài	1.900.000
2. CĐ LCTX GX Phaolô 3	1.000.000
HẠT TÂN SƠN NHÌ	ĐỒNG
1. CĐ LCTX GX Tân Phú	2.000.000
2. CĐ LCTX GX Martino	500.000
HẠT HỒC MÔN	ĐỒNG
1. CĐ LCTX GX Lạc Quang	1.000.000
THANH LỄ KINH LCTX TGP (nhà thờ Tân Định)	660.000

CHIA BUỒN

Được tin:

† Bà Lucia Đỗ Thị Vui, sinh 1950, là ân nhân của CĐ LCTX GX Martino hạt Tân Sơn Nhì. Được Chúa gọi về lúc 22g30 ngày 25/03/2014. Hưởng thọ 64 tuổi.

† Bà Têrêsa Nguyễn Thị Thu, sinh 1971, là ân nhân của CĐ LCTX GX Martin hạt Tân Sơn Nhì. Được Chúa gọi về lúc 23g00 ngày 11/04/2014. Hưởng dương 43 tuổi.

Cộng Đoàn LCTX hạt Tân Sơn Nhì xin chia buồn cùng gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa cho linh hồn Lucia và Têrêsa sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa.

DIỄN ĐÀN

Đại Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót 2014

Giuse Phạm Đình Vinh

Khi mạc khải Lòng Xót Thương cho Chị thánh Faustina, Chúa Giêsu đã yêu cầu: "Ta mong ước Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh sẽ là đại lễ kính Lòng Thương Xót của Ta." (NK 299), Người cũng hứa: "Ngày hôm ấy, bất kỳ ai đến với Nguồn Mạch Sự Sống sẽ hoàn toàn được xóa sạch tội lỗi và hình phạt" (NK 300). Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 đã thực hiện yêu cầu của Chúa Giêsu bằng việc thiết lập lễ kính Lòng Chúa Thương Xót trên toàn thế giới: "Từ nay về sau, trong khắp Giáo Hội, Chúa Nhật thứ hai mùa Phục Sinh sẽ được gọi là Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót." (trích bài giảng trong lễ phong thánh cho Thánh Nữ Faustina ngày 30/4/2000).



Lễ kính trọng thể Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) cử hành vào Chúa Nhật II Phục Sinh chắc chắn được hàng triệu người trên thế giới hướng lòng về với tất cả sự chân thành tôn vinh LCTX. Quả thật, việc chọn Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh làm ngày lễ kính LCTX mà Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô 2 đã thiết lập mang một ý nghĩa thần học sâu xa, nói lên sự tương quan gần gũi giữa mầu nhiệm Phục Sinh cứu độ với mầu nhiệm Lòng Thương Xót của Chúa. Trong nhật ký LTX, Chúa Giêsu nói rõ ràng: *"Các linh hồn vẫn cứ hư mất mặc dù đã có cuộc Khổ Nạn cay đắng của Ta. Ta ban cho họ niềm hy vọng sau cùng về phần rỗi, đó là ngày lễ kính LTX. Nếu họ không sùng kính LTX của Ta, họ sẽ phải hư mất muôn đời"* (x. NK 965, 998).

Đọc lịch sử Giáo Hội, chúng ta thấy mỗi khi Dân Chúa gặp những khó khăn thì Lòng Thương Xót của Chúa luôn được thể hiện bằng cách gởi những ngôn sứ đến để dẫn dắt Giáo Hội vượt qua nguy nan. Thời đại ngày nay, Chúa đã gởi LTX đến với con người qua Thánh Faustina: *"Ta khát mong Lòng Thương Xót của Ta phải được tôn thờ, và đó là hy vọng sau cùng để được cứu rỗi Ta đang ban cho thế giới; tức là nương nhờ vào Lòng Thương Xót của Ta"* (NK 998). Và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 đã làm trọn niềm mong ước đó qua việc thiết lập lễ kính LCTX.

Tại Tổng giáo phận (TGP) Sài Gòn, đại lễ kính Lòng Chúa Thương Xót năm 2014, theo thông lệ được cử hành tại Trung tâm Mục vụ (TTMV) vào Chúa Nhật II Phục Sinh, 27 tháng 4. Đây là đại lễ vô cùng quan trọng của Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót, và là lần thứ 7 được tổ chức tại TGP.

Thời tiết miền Nam Việt Nam hiện đang vào những ngày nắng nóng, Sài Gòn nóng như một "chảo lửa". Theo thông báo của cơ quan dự báo khí tượng, nhiệt độ ngoài trời có lúc lên đến 38 độ C. Với cái nắng như thiêu da đốt thịt, cộng thêm trời đứng gió, bất cứ ai cũng cảm thấy ngán ngại khi bước ra khỏi nhà. Mặc dầu đại lễ được tổ chức trong điều kiện bất lợi về thời tiết, nhưng điều đó vẫn không ngăn được dòng người đổ về TTMV mỗi lúc một đông. Đại lễ không chỉ quy tụ những người trong TGP, mà còn những người từ các tỉnh lân cận như: Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Phan Thiết, Mỹ Tho, Vĩnh Long, Cần Thơ... Quảng trường TTMV

rộng là thể mà hầu như trở nên chật chội. Có khoảng hơn 15.000 người đến tham dự đại lễ lần này.

Đúng 14 giờ 30, chương trình bắt đầu. Đội trống giáo xứ Tân Thái Sơn trong trang phục cổ truyền, với thao tác rất chuyên nghiệp đón chào quý khách bằng hồi trống vang dội, tạo bầu khí sinh động hẳn lên giữa lúc mọi người đang mệt mỏi và buồn ngủ vì cái nắng nóng.

Sau hồi trống chào mừng, LM Giuse Nguyễn Phát Tài, phó xứ Nhà thờ Chánh Tòa GP Phú Cường, và chị Maria Đỗ Hồng Tho, Ủy viên Tuyên huấn BCH CĐ LCTX TGP, giới thiệu lược sử phong trào Lòng Chúa Thương Xót.

Tiếp đến là phần cầu nguyện với chuỗi kinh Lòng Thương Xót. Thật xúc động khi lời kinh được hàng chục ngàn người đồng thanh cất lên giữa trưa nắng vào đúng 3 giờ chiều, giờ Tử Nạn của Chúa Giêsu, giờ thương xót của Thiên Chúa. Lời kinh gợi nhớ đến giây phút Chúa Giêsu trút hơi thở cuối cùng trên cây thập giá: **“VÌ CUỘC KHỔ NẠN ĐAU THƯƠNG CỦA CHÚA GIÊSU, XIN CHA THƯƠNG XÓT CHÚNG CON VÀ TOÀN THẾ GIỚI”**.

Lời kinh thể hiện nhiều ý nghĩa khi được lặp đi lặp lại nhiều lần. Trước hết, lời kinh diễn tả một tình yêu dạt dào phát xuất từ đáy lòng. Khi yêu ai, ta luôn nghĩ và nói về người đó nhiều. Lặp đi lặp lại còn diễn tả sự nài nỉ và khiêm tốn của con người đối với Thiên Chúa. Thánh sử Luca đã trình bày cách thức nài xin mà bà góa áp dụng với viên quan tòa khi xin xử kiện trong dụ ngôn “Quan Tòa Bất Chính và Bà Góa Quấy Rầy”: “... Anh em nghe quan tòa bất chính ấy nói đó! Vậy chẳng lẽ Thiên Chúa lại không minh xét cho những kẻ Người đã tuyển chọn, **ngày đêm hằng kêu cứu** với Người sao? Lẽ nào Người bắt họ chờ đợi mãi? Thầy nói cho anh em biết, Người sẽ mau chóng minh xét cho họ...” (Lc 18, 6-8).

Qua lời kinh này, mọi người nài xin Lòng Thương Xót cho chính mình và toàn thế giới, một việc hết sức nhân ái. Việc đọc chuỗi kinh LTX còn một hiệu quả rất lớn là sự lặp đi lặp lại sẽ làm lời kinh ngày càng thấm sâu vào tâm hồn người đọc, đưa mọi người vào trạng thái bình an, thấm nhuần tình yêu thương và LTX của Chúa vào trong trái tim, từ đó LTX của Chúa sẽ biến đổi cuộc sống và làm

cho người đọc biết cách ứng xử đúng với tha nhân bằng một trái tim đầy LTX của Chúa.

Sau chuỗi kinh LTX, các tiết mục văn nghệ phần nào mang sự thoải mái đến cho mọi người do các ca sĩ Công Giáo đảm nhận: Diệu Hiền, Gia Ân, Xuân Trường, Mai Thảo. Đặc biệt, Gia Đình Hiệp Thông Tây Nguyên đã đem tình yêu Thiên Chúa từ miền núi rừng cao nguyên đến hiệp thông cùng cộng đoàn qua điệu múa công chiêng “Chúa Đến Với Tôi”; diễn nguyện dụ ngôn “Người Cha Nhân Hậu” của PT Cursillo; sau cùng, tác phẩm “Thương Con, Chúa Ơi!” được trình bày bởi ban nhạc của linh mục Giuse Trần Cao Thăng (Chánh xứ Bắc Dũng, hạt Xóm Mới). Tất cả các tiết mục đều làm nổi bật tình yêu cao cả của Chúa cũng như sự cần thiết mà con người phải đáp trả là luôn tín thác tuyệt đối vào Lòng Thương Xót của Chúa.

Tiếp theo là phần chia sẻ của LM Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, Giám học TTMV TGP Sài Gòn với đề tài “Con Người của LTX”. Trong phần này còn có sự chia sẻ của hai em khuyết tật nói về cảm nhận của mình khi đón nhận Lòng Thương Xót của Chúa.

Đại lễ năm nay còn hân hạnh đón tiếp Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, giám mục GP Thanh Hóa. Đức Cha đến với đại lễ qua phần chia sẻ về việc tuyên thánh cho hai chứng nhân Lòng Chúa Thương Xót: GH Gioan 23 và GH Gioan Phaolô 2 diễn ra trong ngày hôm nay tại quảng trường Thánh Phêrô lúc 15 giờ Việt Nam (10 giờ theo giờ Rôma). Cuộc đời hai Thánh GH gắn liền với Công đồng Vatican 2. Thánh GH Gioan 23 là người triệu tập Công đồng, Thánh GH Gioan Phaolô 2 là người triển khai Công đồng và đưa giáo huấn Công đồng vào đời sống Giáo Hội.

Chúa Nhật kính LCTX năm 2014 cũng là một ngày đặc biệt trong lịch sử Giáo Hội. Báo giới gọi là “Chúa Nhật 4 Giáo Hoàng”: lần đầu tiên hai vị Giáo Hoàng cùng được tôn phong hiển thánh trong một buổi lễ và lần đầu tiên hai vị Giáo Hoàng (Đức Phanxicô đương kim và Đức Biển Đức 16 cựu) cùng hiện diện trong một buổi lễ. Thánh lễ phong thánh còn có sự hiện diện của 150 Hồng Y, 700 Giám Mục, hàng ngàn linh mục cùng nhiều vị nguyên thủ quốc gia thuộc 120 phái đoàn chính thức của các nước và nhiều cơ quan quốc tế, đại diện các tôn giáo lớn như Chính Thống giáo, Anh giáo và Hồi

giáo. Hàng trăm ngàn người có mặt tại quảng trường để theo dõi trực tiếp, ngoài ra còn có hàng trăm triệu người theo dõi qua truyền hình và các phương tiện truyền thông khác.

17 giờ 15, đoàn rước linh tượng LCTX và đoàn đồng tế bắt đầu tiến lên lễ đài. Chủ tế thánh lễ là ĐGM Phêrô Nguyễn Văn Khảm (TGP Sài Gòn), đồng tế có ĐGM Giuse Nguyễn Chí Linh (GP Thanh Hóa), LM Gioan Baotixita Võ Văn Ánh (Tổng linh hướng CĐ LCTX TGP Sài Gòn) và 9 linh mục khác.

Trong bài giảng, Đức Cha chủ tế nêu lên hai điều:

1. Hãy tập trung vào Chúa Giêsu Kitô, vì Ngài là hiện thân của Lòng Thương Xót. Tập trung vào Chúa Giêsu nghĩa là phải đến với Chúa, phải lắng nghe và sống Lời Chúa.

2. Phải luôn ý thức thân phận tội lỗi của mình và tin vào LTX của Chúa. Chúa Giêsu đã xác định Lòng Thương Xót của Ngài bao giờ cũng lớn hơn tội lỗi của con người.

Cuối cùng Đức Cha Chủ tế nhắc lại những lời dạy của Thánh GH Gioan Phaolô 2:

- **Yêu thương người nghèo thì dễ, sống nghèo mới khó.**

- **Nói về những người ăn năn sám hối trở về cùng Chúa thì dễ, nhưng bản thân mình ăn năn sám hối trở về cùng Chúa mới là điều khó.**

- **Yêu mến các thánh thì dễ, nhưng yêu mến và sống thánh thiện là điều rất khó.**

Trước khi kết lễ, Đức cha chủ tế đã làm phép ảnh LCTX và ban phép lành toàn xá (*) mà Giáo Hội cho phép trong ngày đại lễ này.

Lạy Chúa, xin thêm sức cho chúng con để chúng con không chỉ yêu mến Chúa một cách trừu tượng mà biết thể hiện sự yêu mến một cách cụ thể và sống động trong đời sống hàng ngày của chúng con.

(*) Ngày 29/6/2002, UB Ân xá Tông Tòa đã ban hành Sắc Chỉ Tòa Thánh ban phép lành với ơn Toàn Xá và Tiểu Xá cho những ai sốt sắng Tôn sùng LCTX vào Chúa Nhật II PS, được ĐTC Gioan Paul II chuẩn nhận và công bố vào Chúa Nhật 04/8/2002 trong giờ kinh Truyền tin.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng Giáo Phận Sài Gòn xin chân thành cảm ơn:

- Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Tổng GM TGP Sài Gòn.
- Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Giám mục phụ tá TGP Sài Gòn.
- Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, Giám mục GP Thanh Hóa.
- Quý Cha đồng tế.
- Quý Cha và Quý Thầy, Trung tâm Mục vụ TGP Sài Gòn.
- Quý Cha và Quý Thầy, Đại Chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn.
- Linh mục Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, Giám học TTMV.
- Linh mục Giuse Nguyễn Phát Tài, NT Chánh Tòa GP Phú Cường.
- Quý Sơ dòng Thánh Phaolô.
- Hội Đồng Mục Vụ TGP Sài Gòn.
- Ủy Ban Tôn giáo Chính phủ.
- Chính quyền phường Bến Nghé.
- Tập đoàn công ty TM DV Tân Hiệp Phát, Công ty Điện hơi Công nghiệp Tín Thành, Công ty Âm thanh Ánh sáng Xuân Đức, Công ty TM DV Quảng cáo Vương Đạt, Phòng khám Đa Khoa TT Tân Định, Nhà hàng Đông Phương, Bà Maria Phạm thị Tâm GX Nhân Hòa, Bà Anna Nguyễn Thị Thê GX Nữ Vương Hòa Bình.
- Ban nhạc Linh mục Giuse Trần Cao Thắng, Hướng Đạo Công Giáo TGP, Gia đình Khôi Bình TGP, Thiếu Nhi Thánh Thể TGP, Đội trống Gx Tân Thái Sơn, Gia đình Hiệp thông Tây Nguyên, PT Cursillo TGP, Ca đoàn Tổng hợp LCTX TGP, các ca sĩ Công Giáo: Mai Thảo, Xuân Trường, Diệu Hiền, Gia Ân.
- Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự Đại Lễ.

Xin phép lành của LCTX tuôn tràn trên mọi người đã đóng góp vào thành công của Đại Lễ. Hẹn gặp lại nhau tại Đại Lễ LCTX năm 2015.

Lòng Chúa Yêu Thương

Eli. Kim



Lạy Chúa Giêsu giàu lòng thương xót,

Chiều ngày 27/4/2014, Chúa Nhật II Phục Sinh, con được mời tham dự Đại Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót tại Trung tâm Mục vụ TGP Sài-gòn.

Con tạ ơn Chúa đã cho con sống những giờ phút thánh thiêng, hợp lòng với sự sốt sắng của các Ki-tô hữu từ muôn phương về đây tham dự đại lễ. Dưới cái nắng mùa hè thật gay gắt, nhiệt độ lên đến 38 độ, thế mà người đến vẫn tấp nập, những hàng ghế ngoài trời không một bóng cây che mát cũng không còn chỗ trống. Từng lớp người đội nón, che dù ngồi dưới nắng, cả linh mục và chị MC cũng vậy. Ban điều hành soát vé thật nghiêm túc, hướng dẫn tận tình. Tiếng trống của Giáo xứ Tân Thái Sơn vang lên dồn dập để mở đầu cho buổi đại hội...

Lời cầu kinh Lòng Thương Xót vang rền như thôi thúc toàn thể giới phải luôn kêu cầu đến lòng Chúa yêu thương. Chính vì yêu mà Ngài đã chịu tử nạn đau thương trên Thập Giá cho loài người chúng con được sống và sống dồi dào (Ga 10, 10). Cuộc rước kiệu tượng Lòng Thương Xót tiến vào lễ đài cũng không kém phần trang trọng.

Giêsu ơi, còn biết bao nhiêu người trên trái đất này chưa nhận ra Lòng Thương Xót của Chúa, trong đó có cả gia đình chúng con nữa. Xin Giêsu thương xót gia đình chúng con nha. Con xin tạ ơn Ngài.

Thật cảm động trong giờ phút diễn nguyện về dụ ngôn “Người Cha Nhân Hậu”. Con thấy Lòng Thương Xót của Chúa thật vô bờ bến, một người Cha rất mực yêu thương, bao dung, tha thứ... Dù

con có tội lỗi đến đâu, Cha cũng không bao giờ bỏ rơi con. Cha ơi, con biết rằng: *"Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ của mình, hay chẳng thương đứa con mình đã mang nặng đẻ đau? Cho dù nó có quên đi nữa, thì Ta, Ta cũng chẳng quên người bao giờ (Is 49, 15).*

Lạy Chúa, Lòng Thương Xót của Chúa là như thế đấy. Chúa Giêsu vì yêu nhân loại mà xuống thế làm người, để rồi phải chịu chết một cách đớn đau, tủi nhục, nhưng Ngài đã phục sinh và sống lại khải hoàn.



Chúa Giêsu Phục Sinh đã biến đổi toàn bộ cuộc đời các môn đệ và Ngài chúc lành: *"Bình an cho các con"*. Ngài còn thổi hơi vào các ông và nói: *"Các con hãy nhận lấy Thánh Thần"*.

Lạy Chúa Giêsu, con tạ ơn Ngài vì hôm nay Ngài đã ban cho Giáo Hội chúng con hai nhân chứng sống động về Lòng Thương Xót, đó là Đức Thánh Cha Gioan XXIII và Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II được tôn phong lên bậc hiển thánh. Đức Thánh Cha Gioan XXIII yêu thương tha thứ những ai chửi mắng, nhục mạ ngài. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II là một con người đặc biệt của Lòng Thương Xót, được biểu hiện rõ nét qua việc tha thứ cho kẻ đã ám sát ngài. Chính ngài đã thổi vào nhân loại này một năng lực mới từ Lòng Thương Xót của Chúa.

Bài giảng của Đức Cha chủ tế đã nhấn mạnh để chúng con ý thức rằng: ***"Phải sống Lòng Chúa Thương Xót như thế nào cho đúng ước muốn của Chúa"***.

Hãy tập trung vào Đức Giêsu Kitô bằng Lòng Thương Xót của Ngài. **Đừng sợ đón nhận Chúa Kitô và quyền năng của Ngài.** Đức Cha không giải thích hơn nữa, nhưng con nghĩ còn rất nhiều người không biết Chúa thì không trách chi họ SỢ. Người biết Chúa rồi cũng không thích đón nhận Chúa vào cuộc đời mình, vì họ SỢ phải thay đổi cuộc sống, SỢ mất thời giờ, SỢ mất quyền lợi, nhất là

khi họ phạm tội, họ càng SỢ quyền năng phán xét của Ngài. Họ tránh né Chúa bằng cách này hay cách khác.

Lạy Chúa, con là người tội lỗi đã được Chúa thứ tha, con cảm nhận lòng thương xót của Ngài thật lớn lao. Vậy mà trong đời sống đạo của con, nhiều lần con không hết lòng tha thứ cho người khác. Xin Chúa tha tội cho con.

Đức Cha có kể đến dụ ngôn "con nợ không biết thương xót".

Bấy giờ, tên đầy tớ ấy sắp mình xuống bái lạy: "Thưa Ngài, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả hết". Tôn chủ của tên đầy tớ ấy liền chạnh lòng thương, cho y về và tha luôn món nợ. Nhưng vừa ra đến ngoài, tên đầy tớ ấy gặp một người đồng bạn, mắc nợ y một trăm quan tiền. Y liền tóm lấy, bóp cổ mà bảo: "Trả nợ cho tao!". Bấy giờ, tôn chủ cho đòi y đến và bảo: "Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi, vì ngươi đã van xin ta, thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót ngươi sao?". Ấy vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình" (Mt 18, 28-35).

Lạy Chúa, khi con càng biết đón nhận lòng thương xót và quyền năng của Chúa, con càng nhận ra con là người tội lỗi, nên con chẳng dám kiêu căng, và phải biết thương xót người khác, như chính Chúa đã thương xót con vậy. Xin cảm tạ Ngài.

Mặt khác, **đừng sợ** đây là con phải tuyên xưng Lòng Thương Xót của Chúa và quyền năng của Ngài trước mặt người đời: *"Thầy nói cho anh em biết: phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Con Người cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt các thiên thần của Thiên Chúa. Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ thì sẽ bị chối trước mặt các thiên thần của Thiên Chúa" (Lc 12, 8).*

Lạy Chúa, xin đừng để con sợ hãi bao giờ, nhưng luôn biết bám theo Ngài, kết hợp mật thiết với Ngài, đến với Ngài trong Bí Tích Thánh Thể, học hỏi và sống Lời Chúa mỗi ngày một tích cực hơn và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho tha nhân.

Lạy Chúa, vì Lòng Thương Xót của Chúa, xin Chúa thương xót con và toàn thể giới. Chúng con cầu xin, nhờ vào Lòng Chúa yêu thương chúng con. Amen.

Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của các ân sủng

ARTHUR POLICARPIO

Khi bà nội tôi còn sống, cha tôi thường để bà giao tiếp với dì tôi. Vào các buổi chiều thứ Bảy, bà thường ngồi trên xích đu và xem ti-vi, lật chuỗi Mai Côi, hoặc lơ mơ ngủ. Cha tôi thường lén đứng sau lưng bà, rồi ôm bà từ phía sau, rồi hôn bà. Ngay lập tức, bà kêu ré lên, đẩy cha tôi ra và yêu thương nói: "*Thằng chó này!*".

Sau đó, cha tôi hiền như chiên con ở bên mẹ, dù cha tôi là giám đốc một công ty. Quả thật, uy tín của người mẹ rất mạnh mẽ đối với những đứa con.

CÁCH THỨC CỦA THIÊN CHÚA



Dù là Tạo Hóa, là Đấng tạo dựng vũ trụ, Chúa Giêsu vẫn vâng lời Đức Mẹ. Chúng ta hãy dừng lại để suy tư về ý tưởng này.

Thiên Chúa có thể đến thế gian bằng vô vàn cách khác. Ngài có thể mở trời ra, xuống

thế gian với cơ binh thiên thần rất oai phong lẫm liệt. Thế nhưng Ngài lại chọn cách đi qua Đức Mẹ.

Tại sao Ngài đến thế gian qua Đức Mẹ? Tại sao Ngài ở 9 tháng trong cung lòng Đức Mẹ? Tại sao hoàn toàn đáng tin mọi điều về Đức Mẹ – về thực phẩm, sự nuôi dưỡng, sự ấm áp, sự bảo vệ, sự an toàn, sống hoàn toàn phụ thuộc Đức Mẹ? Tại sao Ngài sống bên Đức Mẹ suốt 33 năm, nhưng chỉ có 3 năm sống với thế giới?

ĐẲNG PHÂN PHÁT MỌI ÂN SỦNG

Phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu được thực hiện qua lời yêu cầu của Đức Mẹ. Qua phép lạ tại tiệc cưới Cana, Đức Mẹ cho thấy ý nghĩa đầy đủ của giáo lý về việc Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của

mọi ân sủng. Đức Mẹ bầu cử cho chúng ta trước mặt Chúa để chúng ta nhận được các ân sủng chúng ta cần hằng ngày, và nhất là đối với ơn cứu độ của chúng ta.

Viên ngọc quý thứ nhì trong triều thiên của Đức Mẹ là tín điều thứ năm được đề nghị: Đức Maria là Đấng Đồng Công Cứu Chuộc, Đấng Trung Gian và Trạng Sư (Co-Redemptrix, Mediatrix and Advocate). Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng, nghĩa là MỌI ÂN SỦNG của MỌI THỜI ĐẠI được Thiên Chúa ban cho nhân loại qua đôi tay của Đức Mẹ.

Có ý gì khi chúng ta nói chữ "ân sủng"? Tác giả Leo Trese viết trong cuốn "The Faith Explained" (Giải Thích Đức Tin), viết: "... Ân sủng là tặng phẩm siêu nhiên nội tâm được Thiên Chúa ban cho chúng ta nhờ công trạng của Đức Kitô để cứu độ chúng ta".

Ân sủng là tặng phẩm nội tâm được Thiên Chúa ban cho chúng ta QUA ĐỨC MẸ để giúp chúng ta nên thánh và đạt được sự sống đời đời. Ân sủng là các xung lực của Chúa, các ánh sáng tâm linh đó thường thúc giục chúng ta làm điều tốt chứ đừng làm điều xấu. Thiếu ân sủng, chúng ta sẽ không thoát khỏi tầm lưới tinh vi của ma quỷ.

Và không có Đức Mẹ, Đấng DUY NHẤT canh giữ kho tàng ân sủng và ban phát ân sủng, Đấng trợ giúp chiến thắng ma quỷ để chúng ta được cứu độ, chúng ta sẽ thua trắng. Thánh Antoninus đã viết: "*Bất kỳ ai kêu xin và muốn nhận ân sủng mà không có sự can thiệp của Đức Mẹ, mọi nỗ lực đều vô ích*".

ĐẲNG TRUNG GIAN TRONG TRUYỀN THÔNG GIÁO HỘI

Từ đầu thế kỷ thứ IV, các thánh và các giáo phụ đã tôn xưng Đức Maria là Đấng Trung Gian (Mediatrix) hoặc Người Điều Đình (Mediator). Thế kỷ IV, Thánh Ephraem nói: "*Với sự điều đình, bạn là Người Trung Gian của cả thế giới*". Antipater Bostra, một trong các giáo phụ của Công đồng Ê-phê-sô (năm 431 sau công nguyên), viết: "*Kính mừng Đức Mẹ chấp nhận cầu bầu cho nhân loại với tư cách là Đấng Trung Gian*".

Nhiều thánh tiến sĩ Giáo hội, nhà thần bí, các thánh và các cây bút xuyên suốt lịch sử đã ca tụng Đức Mẹ là Đấng Trung Gian. Thế kỷ VIII, Thánh Germanus viết: "*Không ai được trao một tặng phẩm*

nào nếu không qua Ngài, lạy Đấng Tinh Tuyền; không ân sủng nào của Lòng Thương Xót được tỏ hiện cho bất cứ ai nếu không qua Ngài, lạy Đấng Đáng Tôn Kính bậc nhất”.

Thế kỷ XIII, Thánh Albertô Cả viết: "Đức Mẹ được gọi là 'Của Thiên Đàng' thì rất đúng vì mọi thụ tạo đều đến qua Đức Mẹ". Thế kỷ XV, Thánh Bernardine thành Siena viết: "Đây là quá trình ân sủng: Từ Thiên Chúa tới Đức Kitô, từ Đức Kitô tới Đức Mẹ và từ Đức Mẹ tới Giáo hội”.

ÁO ĐỨC BÀ THẦN KỲ

Sự thật về vai trò đặc biệt của Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng được tái củng cố nhờ việc Đức Mẹ hiện ra ngày 27-11-1830. Đức Mẹ hiện ra với nữ tu Catherine Laboure tại Pháp và yêu cầu làm ảnh đeo kính Đức Mẹ. Ảnh đeo này làm đúng theo mẫu Đức Mẹ đề nghị, được gọi là "Áo Đức Bà Thần Kỳ" vì nhiều phép lạ đã xảy ra.

Tầm quan trọng của việc Đức Mẹ hiện ra là để trao ban cho chúng ta, qua nữ tu Catherine, biết sự thể hiện hữu hình về vai trò của Mẹ là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng, và Đức Mẹ đã yêu cầu tạc ảnh Đức Mẹ như vậy. Thị kiến mô tả vai trò của Đức Mẹ là Đấng Trung Gian, với các ân sủng được ban phát từ đôi tay Mẹ, biểu thị là hai tia sáng. Nữ tu Catherine mô tả thị kiến:



...Chân của Đức Mẹ đứng trên trái cầu màu trắng, nửa trái cầu thối, hoặc ít ra là tôi chỉ thấy một nửa. Có một con rắn xanh với mắt vàng. Tay Đức Mẹ nâng cao lên trên bụng một trái cầu vàng có Thánh Giá nhỏ, với tư thế

thoải mái và như thể dâng lên Thiên Chúa, trái cầu đó là thế giới. Mắt Mẹ ngược lên trời, rồi nhìn xuống. Mặt Mẹ đẹp lắm, tôi không thể mô tả được.

Bất ngờ, tôi thấy những chiếc nhẫn trên các ngón tay của Đức Mẹ, mỗi ngón có ba chiếc nhẫn, chiếc nhẫn lớn nhất ở sát cuối ngón tay, chiếc nhẫn lớn vừa ở giữa, chiếc nhẫn nhỏ ở trên cùng.

Mỗi chiếc nhẫn có dát ngọc, có những hạt đẹp hơn những hạt khác; những hạt lớn phát ánh sáng lớn, những hạt nhỏ phát ánh sáng nhỏ; các tia sáng lóe sáng chói đến nỗi tôi không còn nhìn thấy các ngón tay của Đức Mẹ...

Đó là biểu tượng của các ân sủng mà Mẹ ban cho những ai cầu xin. Điều này khiến tôi nhận thấy cần thiết phải cầu xin Đức Mẹ và Đức Mẹ rất rộng lòng với những ai cầu xin Đức Mẹ, Đức Mẹ ban các ân sủng cho những người cầu xin, và Đức Mẹ vui mừng trao ban.

Các hạt ngọc không tỏa sáng là các ân sủng không được các linh hồn cầu xin. Lúc này, tôi rất vui vì tôi không còn biết tôi đang ở đâu. Một khung gần giống hình trái xoan bao quanh Đức Mẹ. Trong đó có các chữ vàng: LẠY MẸ MARIA, VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI, XIN CẦU CHO CHÚNG CON LÀ NHỮNG NGƯỜI CÂY TRỒNG MẸ.

KẸ KHỜ CỦA ĐỨC MẸ

Thánh Maximilian Kolbe là linh mục dòng Phanxicô, tử đạo ngày 14-8-1941 tại trại tập trung Auschwitz của Đức quốc xã, ngài động lòng trắc ẩn nên chịu chết thay một tử tù còn có vợ con. Cái chết của ngài là đỉnh điểm của sự sống hoàn toàn tận hiến cho Đức Mẹ. Thánh Maximilian Kolbe được mệnh danh là "Kẻ Khờ của Đức Mẹ", vì ngài đã làm mọi thứ vì Đức Mẹ.

Thánh Maximilian sáng lập Hội "Militia Immaculata" (Đạo Binh Vô Nhiễm), một phong trào sùng kính Đức Mẹ trên khắp thế giới. Tiến sĩ Mark Miravalle là thành viên của Hội này và là người sáng lập Phong trào Vox Populi (Phong trào Tiếng Nói Chung) mà hiện nay đang thỉnh cầu Giáo hội tuyên bố tín điều thứ năm về Đức Mẹ.

TS Miravalle nói rằng Phong trào Vox Populi không là phong trào mới, vì có ý nghĩa thực tế, phong trào thỉnh cầu của thế kỷ XX thỉnh cầu Giáo hội công bố tín điều Đức Mẹ là Đấng Đồng Công Cứu Chuộc, và đặc biệt là Đấng Trung Gian, đã được Thánh Maximilian Kolbe đề xuất từ thập niên 1930. Thánh Maximilian đã cung cấp các tài liệu thần học được TS Miravalle sử dụng và các thần học gia khác sử dụng khi bảo vệ tín lý.

Tại sao Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng? Để trả lời vấn đề này, Thánh Maximilian nói rằng đó là điều quan trọng để hiểu các vai trò của Ba Ngôi trong mầu nhiệm Tam Vị Nhất Thể,

đặc biệt là Chúa Thánh Thần, và để hiểu mối quan hệ của Đức Mẹ đối với Chúa Thánh Thần. Chúa Cha là Đấng Tạo Dựng, Chúa Con là Đấng Cứu Độ, Chúa Thánh Thần là Đấng Thánh Hóa. Vai trò của Chúa Thánh Thần là làm chúng ta nên thánh. Ngài thực hiện bằng cách ban cho chúng ta những ơn cần thiết. Mọi ân sủng của Đức Kitô nhờ cái chết của Ngài được Chúa Thánh Thần ban phát.

Tuy nhiên, Chúa Thánh Thần kết hiệp mật thiết với Đức Mẹ, đến nỗi Đức Mẹ được gọi là "Vị Hôn Thê của Chúa Thánh Thần" (x. Lc 1:28, 35, 41-42; Cv 1:14, Cv 2:4). Đấng Thánh Hóa đã thánh hóa Trinh Nữ Maria tới mức Mẹ trở nên hoàn hảo – không tì vết, không tội lỗi, Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Đức Mẹ là triều thiên vinh quang, là kiệt tác của Chúa Thánh Thần trong công cuộc thánh hóa. Sự kết hiệp của Chúa Thánh Thần và Đức Mẹ hoàn hảo tới mức trở thành sự kết hiệp thần bí, đem đến cho thế gian mọi ân sủng: Đức Giêsu Kitô. Sứ thần đã nói với Đức Mẹ lúc truyền tin: *"Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa"* (Lc 1:35).

Vì sự kết hiệp hoàn hảo của Chúa Thánh Thần và Đức Mẹ, Chúa Thánh Thần chỉ hành động bằng và qua Đấng Vô Nhiễm, Hôn Thê của Ngài. Vì thế, Đức Mẹ là khí cụ của Chúa Thánh Thần trong sự kết hiệp đó, sứ vụ thánh hóa: nghĩa là, trong việc làm cho người ta nên thánh qua sự phân phát các ân sủng. Vì mọi ân sủng cứu độ đến với thế gian qua Đức Mẹ, Hôn Thê của Chúa Thánh Thần, thế nên Đức Mẹ được coi là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng.

ĐẲNG TRUNG GIAN VÀ THÁNH GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II

Thánh GH Gioan Phaolô II là người tin mãnh liệt vào giáo lý về Đức Mẹ là Đấng Trung Gian của mọi ân sủng, như chứng cứ qua nhiều văn bản và lời tuyên bố của ngài về vấn đề này. Trong cuộc tiếp kiến chung ngày 24-9-1997, Thánh GH Gioan Phaolô II: *"... các Kitô hữu cầu xin Đức Maria là Đấng Bầu Cử, Đấng Cứu Giúp, Đấng BanƠn và Đấng Trung Gian. Đức Mẹ cầu bầu cho chúng ta, che chở và bảo vệ chúng ta, giúp đỡ chúng ta khi chúng ta cần, nâng đỡ những người sa ngã, và chuyển lời cầu của chúng ta lên Đức Kitô, rồi tiếp tục cầu bầu cho chúng ta"*.

Thánh GH Gioan Phaolô II viết về vai trò của Đức Mẹ là Đấng Trung Gian ngay trong các văn bản chính thức của ngài. Năm 1987, trong tông thư *Redemptoris Mater* (Mẹ của Đấng Cứu Thế), Thánh GH Gioan Phaolô II giải thích rằng Đức Maria là Đấng Trung Gian vì Mẹ là Mẹ Thiên Chúa: *"Sự hòa giải của Đức Mẹ liên quan Tình Mẫu Tử. ... Với cái chết cứu độ của Chúa Con, sự hòa giải của một Nữ Tỳ của Chúa đã xảy ra ở chiều kích hoàn vũ, vì công cuộc cứu độ bao gồm cả nhân loại... Qua vai trò phụ thuộc, sự hợp tác của Đức Maria chia sẻ tính phổ cập củaƠn Cứu Độ, với vai trò là Đấng Trung Gian"*.

VẤN ĐỀ CHÍNH: CHÚA GIÊSU LÀ Đấng TRUNG GIAN DUY NHẤT?

Những người đối lập với giáo lý này, nhất là những người ngoài Công giáo, viện cứ câu trong thư gửi Timôthê, nói rằng Đức Maria không thể là Đấng Trung Gian vì Chúa Giêsu là Đấng Trung Gian DUY NHẤT giữa Thiên Chúa và nhân loại: *"Chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Kitô Giêsu, Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người. Điều này đã được chứng thực vào đúng thời đúng buổi"* (1 Tm 2:5-6).

Tuy nhiên, để làm sáng tỏ từ ngữ Hy Lạp về chữ "duy nhất" trong đoạn văn đó là EIS – nghĩa là "thứ nhất" hoặc "nguyên thủy" chứ không là MONOS – nghĩa là "chỉ có" hoặc "độc nhất". Trong buổi tiếp kiến chung ngày 1-10-1997, Thánh GH Gioan Phaolô II đã có sứ điệp này: *"Thánh Phaolô tuyên bố rằng Đức Kitô là Đấng Trung Gian duy nhất (x. 1 Tm 2:5-6), và loại trừ bất kỳ dạng điều đình nào tương tự, nhưng ngài không nói là sự điều đình phụ thuộc. Thật vậy, mọi người được mời gọi hợp tác với Đức Kitô trong công cuộc cứu độ. Vai trò hòa giải của Đức Mẹ bắt nguồn từ vai trò hòa giải của Đức Kitô. Đó không là chướng ngại vật đối với vai trò hòa giải hoàn hảo và duy nhất của Đức Kitô, nhưng làm sáng tỏ và hiệu quả hơn"*.

Vì thế, đoạn văn đó không loại trừ tính khả dĩ của Người Trung Gian KHÁC, giữa Chúa Giêsu và nhân loại – tức là Đức Mẹ, Đấng Trung Gian. Cuối cùng, Chúa Giêsu VẪN LÀ THIÊN CHÚA! Lẽ nào chúng ta lại không cần một Đấng Trung Gian với Chúa Giêsu, Đấng

là Thiên Chúa, đồng đẳng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần? Trong cuốn "True Devotion to Mary" (Lòng Sùng Kính Đích Thực Dành Cho Mẹ Maria – một cuốn sách có ảnh hưởng nhiều trong cuộc đời của Thánh GH Gioan Phaolô II), Thánh Louis de Montfort nói rằng chúng ta cần Đức Mẹ cầu bầu cho chúng ta với Thiên Chúa: *"Chúng ta không cần một Đấng Trung Gian với chính Đấng Trung Gian Giêsu Kitô sao? Chúng ta thuần khiết tới mức có thể kết hiệp trực tiếp với Đức Kitô sao? Đức Kitô không là Thiên Chúa đồng đẳng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần sao? Ngài không là Đấng Thánh của các Thánh và không đáng tôn xưng là Cha Ngài sao?"*.

XA LỘ LÊN TRỜI

Chúng ta thường nghe nói rằng "không dễ vào Nước Trời". Đúng là không dễ đâu, vì chúng ta mang bản tính con người sa ngã, và lúc nào cũng bị kẻ thù tấn công dữ dội, làm tâm hồn chúng ta chai cứng. Nhưng dù bản chất sa ngã, dù mưu ma chước quỷ, vẫn có "đường tắt" cho chúng ta đi nhanh hơn: Đức Mẹ là Đấng Trung Gian.

Đức Mẹ là Xa Lộ được Thiên Chúa dùng để đến với chúng ta. Chúa Giêsu đã dành 30 năm ở với Đức Mẹ và chỉ dành 3 năm cho nhân loại. Đức Mẹ là phương cách DUY NHẤT được Thiên Chúa chọn để đến với chúng ta. Nếu vậy, lẽ nào không thể có con đường nào TỐT HƠN con đường là Đức Maria sao? Con đường nào đến với Chúa Con tốt hơn con đường qua Đức Mẹ? Con đường nào đến với Thiên Chúa tốt hơn con đường qua Đức Mẹ, Đấng Trung Gian, Thủ Kho Ân Sủng và Đấng Phân Phát mọi ân sủng của Nước Trời? Trong cuốn "True Devotion to Mary", Thánh Louis de Montfort tóm lược: *"Hãy chỉ cho tôi con đường mới dẫn tới Đức Kitô. Đó là con đường có lát các công trạng của Đức Mẹ, và được trang trí bằng các nhân đức anh hùng của Đức Mẹ. Con đường đó được thắp sáng bằng vẻ đẹp của các thiên thần, có các thánh và các thiên thần hướng dẫn, giúp đỡ, và bảo vệ các du khách. Hãy chỉ cho tôi con đường như vậy, và tôi sẽ chọn Con Đường Đức Maria. Amen, amen, tôi dám nói như vậy, tôi thích Con Đường Vô Nhiễm, con đường đó không có tí vết nào, không có tội nguyên tổ và tội lỗi, con đường đó không có bóng tối hoặc bóng râm nào"*.

TRÂM THIÊN THU (Chuyển ngữ từ *all-about-the-virgin-mary.com*)

Mùa hoa dâng Mẹ

Fx Đỗ Công Minh

"Mẹ ơi! Trước nhan Mẹ con dâng về Mẹ.

Một tràng hoa (Mân Côi) thắm tươi và ngàn lời ca chan chứa tình yêu..." (NS LM Văn Chi)

Tháng Năm lại về. Với người Công Giáo Việt Nam, tháng Năm là tháng đẹp hơn cả: Tháng kính Đức Mẹ. Theo truyền thống dân gian nhà đạo, Tháng năm quen gọi là Tháng hoa. Tháng hoa có nguồn gốc từ lâu đời trong dân gian từ các nước châu Âu, sau lan sang các dân tộc Á đông.

Sau một thời gian dài lạnh lẽo của mùa đông, sinh vật cây cỏ như héo tàn. Xuân về cỏ cây đâm chồi nảy lộc, cây lá xanh tươi trở lại. Các loại thảo mộc, hoa lá phát triển và trở hoa tươi tốt. Người Rôma đã mở những ngày hội hoa xuân, tổ chức những cuộc thi chọn ra những loại hoa đẹp nhất hàng năm. Trong cuộc thi kèm theo lễ hội dân gian, người tham dự mặc trang phục đẹp. Các thiếu nữ



múa hát các bài ca truyền thống các dân tộc ca mừng mùa hoa mới. Cầu xin các vị Thần cho được mùa mới. Nhiều cuộc rước hoa, tôn vinh nghệ nhân được lan truyền khắp các quốc gia, vùng miền. Đối với các dân tộc vùng nhiệt đới Á đông, tháng năm cũng chấm dứt thời gian khô hạn chuyển sang mùa mưa, khiến cây lá hồi sinh, muôn hoa đua nở.

Các tín hữu Công Giáo RôMa cũng nhân mùa hoa này đã đem hoa về cắm trên bàn thờ cầu xin ơn trên cho được mưa thuận gió hòa. Về sau tục lệ tốt đẹp này lan đến các xứ đạo. Giáo dân

đem cắt hoa về dâng trong nhà thờ, đặc biệt cắm hoa trước tòa Đức Mẹ. Lễ hội mùa hoa được đưa vào khuôn viên nhà thờ với những bài múa hát dân gian. Về sau các nhạc sĩ cũng sáng tác các bài Thánh ca tôn vinh Đức Mẹ thay cho các bài dân ca. Lễ hội này đã lan truyền từ RôMa sang các nước Châu Âu và các dân tộc trên thế giới.

Đến thế kỷ 14, linh mục Henri Suzo dòng Đaminh, vào ngày đầu tháng 5, đã dâng lên Đức Mẹ những việc tôn kính đặc biệt và lấy hoa trang hoàng tượng Đức Mẹ. Thánh Philipe đệ Nêri, cũng vào ngày 1 tháng 5, thích tập hợp các trẻ em lại chung quanh bàn thờ Đức Mẹ, để cùng các bông hoa mùa xuân, Ngài dâng cho Đức Mẹ các nhân đức còn ẩn náu trong tâm hồn non trẻ của chúng.

Đầu thế kỷ 17, tại Napoli, nước Ý, trong thánh đường kính thánh Clara của các nữ tu Dòng Phanxicô, tháng Đức Mẹ được cử hành công cộng: Mỗi chiều đều có hát kính Đức Mẹ, ban phép lành Mình Thánh. Từ ngày đó, tháng Đức Mẹ nhanh chóng lan rộng khắp các xứ đạo.

Đức Giáo hoàng Piô 12, trong Thông điệp "Đấng Trung gian Thiên Chúa", cho "việc tôn kính

Đức Mẹ trong tháng Năm là việc đạo đức được thêm vào nghi thức Phụng vụ, được Giáo hội công nhận và cổ võ". (Theo LM Đoàn Quang CMC)

Đối với người tín hữu Việt Nam, Tháng Năm Kính Đức Mẹ được mọi người giáo dân hết sức yêu mến. Với ngày lễ Kính Thánh Giuse Lao động ngày đầu tháng (1/5) hầu hết các giáo xứ đều tổ chức rước kiệu. Cuộc rước thường có kiệu Thánh Cả Giuse, kiệu Đức Mẹ. Nhiều giáo xứ còn có thêm một kiệu hoa thường đi trước kiệu Đức Mẹ với ý nghĩa tôn vinh "Mẹ của Ngàn hoa". Ngày cuối tháng hoa là ngày Lễ Đức Mẹ Thăm viếng, cũng tổ chức rước kiệu "Giã hoa" và kính Thánh Tâm Chúa (Tháng 6), cũng có kiệu Đức Mẹ, kiệu Thánh tâm Chúa Giêsu nhưng không còn kiệu hoa.

Giáo xứ tổ chức một hay nhiều đội hoa gồm các em thiếu nhi nữ, áo dài trắng, quần trắng, thắt khăn xanh ngang hông; đầu đội lúp có cài vòng hoa theo màu hoa các em dâng. Các em được các bà quản tập dâng hoa ngay sau Lễ Phục sinh, với các bài "văn hoa" truyền khẩu, mang âm điệu dân ca các vùng miền, tay cầm hoa, nển. Vừa đi vừa hát, lên xuống nhịp nhàng các cử điệu, theo

tiếng trống khẩu điều khiển của người cầm chịch. Lúc cúi đầu, khi bái gối. Tay đưa ngang hay dâng tiến. Các em còn được xếp đội hình theo các chữ cái như M (Maria), G (Giuse), J (Jêsu) hay hình Thánh Giá, hình chim bồ câu... Thường mỗi buổi dâng tiến hoa từ 30 đến 45 phút. Phần cuối là bài văn tiến từng loại hoa (theo màu sắc) lên đặt trước bàn thờ Đức Mẹ. Kết thúc với bài chào Mẹ *"Mẹ ở con về, Mẹ Maria ơi! Mẹ ở con về, lòng con thương nhớ..."*

Hiện nay, truyền thống dâng hoa đang được khôi phục lại, nhất là tại các giáo phận miền Bắc như Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Phát Diệm... nhưng cũng có cách tân về ý phục. Không

còn là bộ áo dài trắng mà thay vào đó là áo đầm trắng, có nơi các em đóng vai Thiên Thần, có kèm theo đôi cánh. Cũng có nơi cho cả các em thiếu nhi nam dâng hoa. Nam nữ đều mặc áo dài cổ, khăn đóng, áo dài. Các bài Thánh ca mới được thay cho văn ca cổ, có đàn organ đi kèm, thánh thót, đôi khi còn... nhảy nhót, khiến buổi dâng hoa kém đi sự trang nghiêm.

Rất mong các xứ đạo nên chú ý đến việc đạo đức tốt đẹp này. Tránh biến tướng để dâng tiến hoa trở thành những buổi trình diễn, chỉ chú trọng đến múa hát, cử điệu mà thiếu đi tâm tình yêu mến, tôn kính, tạ ơn nhân Thánh dành riêng Kính Mừng Mẹ.

Đấng
Toàn Năng

đã làm cho tôi
biết bao điều
CAO CẢ



Lời Chúa trong đời sống thánh hiến

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Lời Chúa là đèn soi cho chúng ta bước, là ánh sáng chỉ đường chúng ta đi (x. Tv 118, 105). Lời Chúa rất quan trọng trong đời sống của người thánh hiến. Bởi vì nhờ Lời Chúa, ta biết được chính Chúa và biết được cách sống sao cho đẹp lòng Ngài; đồng thời cũng biết cách sống tốt với nhau.

Thánh Giêrêmô nói: *"Không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"*. Thật vậy, nếu không biết Chúa Kitô là ai, Ngài đã sống, đã dạy con người cái gì, và cuối cùng Ngài cứu chuộc nhân loại bằng cách nào, thì định hướng đời tu của chúng ta không đặt đúng chỗ và có lẽ chúng ta là những người đại dột nhất trên đời, bởi lẽ tin và đi theo một người mà ta không hề biết. Nhưng, thật hạnh phúc cho chúng ta vì được Lời Chúa hướng dẫn, chỉ bảo, để rồi chúng ta biết Ngài là ai, tin và đi theo Ngài thì được cái gì...

Qua bài viết này, người viết muốn trình bày về tầm quan trọng của Lời Chúa, Giáo Huấn của Giáo Hội dạy thế nào về Lời Chúa, và như một sự tiệm tiến, chúng ta xác định vị trí của Lời Chúa trong cuộc đời của chúng ta là những người sống đời thánh hiến; đồng thời, để đời tu được hạnh phúc, ngoài việc gắn bó với Lời Chúa là Lời đem lại hạnh phúc, chúng ta còn phải có trách nhiệm chia sẻ niềm hạnh phúc ấy cho người khác bằng việc loan báo Lời bình an, Lời hạnh phúc, Lời cứu độ.

1. Giáo Huấn của Giáo Hội về Lời Chúa

Khi nói về tầm quan trọng của Lời Chúa và sự cao trọng của Bí tích Thánh Thể trong đời sống của người tín hữu, Thánh Công Đồng Vaticanô II, trong Hiến chế Tín lý về Mạc Khải đã khẳng định: *"Giáo hội luôn tôn kính Thánh Kinh như chính Thân Thể Chúa, nhất là trong Phụng Vụ Thánh, Giáo Hội không ngừng lấy bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa cũng như từ bàn tiệc Mình Chúa Kitô để ban phát cho các tín hữu"* (MK, số 21). Còn khi nói riêng về Lời Chúa, Công Đồng tiếp: *"Lời Chúa còn có một sức mạnh và quyền năng có thể nâng đỡ và tăng cường Giáo Hội, ban sức mạnh đức*

tin cho con cái Giáo Hội, là lương thực linh hồn, nguồn sống thiêng liêng, tinh tuyền và trường cửu cho con cái Giáo Hội” (MK, số 21).

Bởi vì: *"Lời Chúa là lời sáng tạo" (x. St 1, 3-26); "sống động và linh nghiệm" (x. Dt 4,12) "Lời là chân lý" (x. Lc 1, 2-4); "giúp ta sự hiểu biết chân lý" (x. Lc 24, 44 – 45); "Lời hằng sống" (x. Ga 6,68); "Lời là ánh sáng" (x. Ga 8, 12); "là đèn soi" (Tv 118, 105); "Lời mang ơn cứu độ cho muôn dân"... và làm phát sinh hoa trái cứu độ: "Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời, không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất, chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nảy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói có bánh ăn, thì lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta, sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả, chưa thực hiện ý muốn của Ta, chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó" (Is 55, 10-11). Lời Chúa trở thành lời cất vãn lương tâm: "Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm linh, cốt với tủy; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người. Vì không có loài thọ tạo nào mà không hiện rõ trước Lời Chúa, nhưng tất cả đều trần trụi và phơi bày trước mặt Đấng có quyền đòi chúng ta trả lễ" (Dt 4,12-13); Lời Chúa trở nên nguồn dịu ngọt "ngọt hơn mật ong nguyên chất" (x. Tv 118, 103), nên những người yêu mến, khi vừa gặp được đã nhanh chóng nuốt vào (x. Gr 15,16). Lời Chúa như là luật và những huấn lệnh để chỉ dẫn đường lối phải theo (x. Tv 118, 97-98).*

Như một điểm nhấn, Công Đồng Vaticanô II, trong hiến chế Tín Lý về Mạc Khải viết: *"Trong các Sách Thánh, Chúa Cha trên trời bằng tất cả lòng triu mến đến gặp gỡ con cái mình và ngỏ lời với họ. Vậy sức mạnh và quyền năng chứa đựng trong Lời Chúa lớn lao đến độ trở thành điểm tựa đầy năng lực cho Hội Thánh và là sức mạnh của đức tin, lương thực nuôi linh hồn, nguồn sống thiêng liêng, tinh tuyền và trường cửu cho con cái của Hội Thánh" (MK số 21).*

Tiếp theo dòng suy tư ấy, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong Tông Thư Khởi Đầu Ngàn Năm Mới ngài viết: *"Lời Chúa phải trở nên một sự gặp gỡ ban sự sống, theo truyền thống xa xưa và luôn vững chắc về việc đọc Sách Thánh (lectio divina), cho phép rút ra từ bản văn Thánh Kinh Lời Hằng Sống, là lời chất vãn, hướng dẫn*

và hình thành cuộc sống chúng ta” (Tông thư Khởi Đầu Ngàn Năm Mới số 39).

Năm 1980, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã nêu lên tầm quan trọng cũng như định hướng cho mọi tín hữu về giá trị của Lời Chúa trong cuộc sống: *“Yêu mến Thánh Kinh không chỉ thể hiện qua việc phổ biến sách Thánh Kinh, mà còn là siêng năng đọc Lời Chúa trong đời sống và cho đời sống cụ thể của mình. Nói cách khác, đọc Lời Chúa không những để hiểu về Chúa mà còn để tìm hướng đi cho cuộc đời”* (Thư chung 1980, số 8).

Như vậy, lược qua một số đoạn Kinh Thánh và Giáo Huấn của Giáo Hội để thấy được tầm quan trọng của Lời Chúa. Tiếp theo, xin được trình bày mối tương quan của người sống đời thánh hiến với Lời Chúa.

2. Lời Chúa trong đời sống thánh hiến

Khi nói về vai trò của người sống đời thánh hiến, những người có trách vụ rao giảng Lời, nhất là hăng ngũ giáo sĩ, Hiến chế Tín lý về Mạc Khải viết: *“Tất cả các giáo sĩ, trước hết là các linh mục của Chúa Kitô và những người có bổn phận phục vụ Lời Chúa, như các phó tế và những người dạy giáo lý, phải gắn bó với Thánh Kinh nhờ việc chăm đọc và ân cần học hỏi, để khi họ phải truyền đạt kho tàng bao la của Lời Chúa, nhất là trong Phụng Vụ Thánh, cho các giáo hữu được ủy thác cho họ, không ai trong họ sẽ trở thành ‘kẻ huênh hoang rao giảng lời Thiên Chúa ngoài môi miệng bởi không lắng nghe lời Thiên Chúa trong lòng”* (MK số 25).

Thật vậy, người không lắng nghe Lời Chúa trong tâm hồn của mình, thì cũng giống như một nhà hùng biện giỏi, họ cất tiếng lên thì nhiều người tán dương họ, nhưng khi chia sẻ kinh nghiệm của họ thì rỗng tuếch, hay chẳng ăn nhập gì, bởi vì: *“ngôn hành bất tất”*; họ là những người mâu thuẫn nội tại. Như thế, những lời hùng biện của họ không hữu dụng, làm cho người nghe ngán ngán vì tính vu vơ của họ. Nhất là họ không thể trở thành dấu chỉ về niềm hy vọng cho người khác, và lẽ đương nhiên, họ không thể trả lời cho con người sự chất vấn về niềm hy vọng.

Muốn được trở nên dấu chứng của niềm hy vọng, người sống đời thánh hiến phải kết hiệp mật thiết với Lời Chúa, coi đây như là nguồn dinh dưỡng quan trọng và cần thiết cho sự tăng trưởng đời sống tâm linh của mình. Sau đó, mình mới trở thành những người

có niềm hy vọng để rồi chúng ta sẽ cho những gì của chính chúng ta có.

Thật vậy, ai muốn sống đời thánh hiến của mình cách tốt đẹp, thì điều trước tiên, họ phải là người của Chúa, thấm nhuần Lời Chúa. Khi đã là người thuộc về Chúa và bén rễ sâu trong Lời của Ngài, đời sống tâm linh của họ được mở ra để gặp gỡ Đấng Siêu Việt thông quan Chúa Giêsu nơi Lời của Ngài.

Khi tâm hồn người sống đời thánh hiến được phong phú hóa nhờ Lời Chúa, được Chúa Thánh Thần thánh hóa và làm cho phì nhiêu, thì như một quy luật, Lời ấy sẽ triển nở trong tâm hồn của đương sự: hạt được 30, hạt 60 hay 100.

Việc suy niệm Lời Chúa trở thành một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống của những người thánh hiến. Chính Chúa Giêsu đã nói: *"sống trên đời chỉ có một việc cần mà thôi, đó là ai nghe Lời Chúa như Maria, người ấy đã chọn được phần tốt nhất, và sẽ không bị sự dữ nào giạt mất"* (x. Lc 10, 42).

Tiên tri Giêrêmia cũng đã cảm nghiệm được tầm quan trọng của Lời Chúa, nên đã thốt lên: *"Gặp được lời Chúa, con đã nuốt vào, Lời Ngài làm cho con hoan hỷ, làm vui thoả lòng con, vì con được mang danh Ngài"* (Gr 15, 16). Lòng yêu mến được thể hiện như sự tìm kiếm và thi hành ý muốn: *"Ai yêu mến Thầy, thì vâng giữ Lời Thầy"* (x. Ga 14, 23; 15, 21); *"Lời Chúa được nhắm đi nhắm lại suốt đêm ngày. Vì Lời Chúa là Thần Khí"* (x. Ga 6, 63).

Khi chúng ta suy gẫm Lời Chúa, chúng ta được trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô nhờ Lời của Ngài. Vì thế, chúng ta sẽ được biến đổi từ bên trong chứ không phải từ những thứ chóng qua mau hết bề ngoài. Khi biến đổi từ nội tâm như thế, chúng ta trở thành niềm hy vọng và sẵn sàng trả lời cho con người và thế giới về niềm hy vọng ấy.

Những người luôn gắn bó với Chúa thì được ví như cây Ly Băng trồng bên bờ suối, tràn đầy nhựa sống, cành lá xanh rờn: *"Người ấy tựa như cây trồng bên dòng suối, cứ đúng mùa là hoa quả trở sinh, những cành lá không bao giờ tàn tạ, người như thế làm chi cũng sẽ thành"* (Tv 1, 1-3).

Ngược lại, thiếu sự gắn bó với Chúa, đời sống thánh hiến sẽ trở nên khô cằn, sỏi đá, tâm hồn của họ như sa mạc hoang vu và lẽ đương nhiên không thể sản sinh những hoa trái thiêng liêng được.

Như vậy, việc suy niệm Lời Chúa trở thành lương thực không thể thiếu trong đời sống thánh hiến. Bởi vì Lời ấy là đèn, ánh sáng, là sức sống, Lời ấy là niềm hy vọng, Lời ấy đem lại sự sống đời đời và, Lời ấy thúc đẩy người được thánh hiến lên đường và thi hành sứ vụ.
(Còn tiếp 1 kỳ)

ĐẠI CHỦNG VIỆN THÁNH GIUSE SÀI GÒN

Số 6 Tôn Đức Thắng, Q1, TP. HCM
ĐT: 08.39104818 – 08.38290109

ĐCV Thánh Giuse, ngày 31 tháng 03 năm 2014

THƯ CẢM TẠ

Đại chủng viện thánh Giuse đã nhận được từ Quý ân nhân:
Cộng đoàn "Lòng Chúa Thương Xót"
Số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng chẵn
Để góp phần xây dựng Chủng viện Thánh Giuse – Sài Gòn

Chúng tôi xin hết lòng tri ân Quý Ân nhân.

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria và Thánh cả Giuse ban cho Quý Ân nhân được dồi dàoƠn Thánh, được Bình An, Sức Khỏe, nhiều Niềm Vui và Hạnh Phúc trong cuộc sống.

T/M Ban Giám Đốc



Lm Gioakim Trần Văn Hương
Giám Đốc

Tình Cha cao ngút ngàn và mệnh mang vời vợi

Inhaxiô Đăng Phúc Minh

Kho tàng văn hóa của nhân loại đã để lại biết bao bài thơ, bài hát, câu chuyện, vở kịch, tư tưởng và những câu thơ pháp... thật ngọt ngào, sống động và sâu sắc, với muôn hình ảnh gần gũi lung linh sắc màu tình cảm, nói lên sự hy sinh của người cha với con cái. Nét hy sinh đẹp rực rỡ đó, ta có thể bắt gặp ngay trong đời thường này. Điều đó, gợi mỗi người chúng ta nhớ đến tình cảm thiêng liêng, công ơn trời bể của người cha: *"Tình cha ấm áp như vàng thái dương/ Ngọt ngào như dòng nước trôi đầu nguồn/ Suốt đời vì con gian nan/ Ân tình đậm sâu bao nhiêu... Cha hỡi! Cha già dẫu yêu..."* (Bài Tình Cha của Ngọc Sơn, ca sĩ Quang Dũng thể hiện); *"Cha là bóng cả cây cao/ Chở che con những lao đao cuộc đời"; "Cha là núi, mẹ là sông/ Các con hiếu thảo nhớ công sinh thành"*.

Ôi! Đẹp biết bao tình cha! Làm sao ta có thể kể hết!

TÌNH CHA CON MÁU THỊT HUYẾT THỐNG



Từ ngàn xưa, và cho đến mãi muôn đời sau, khắp mọi nơi trên trái đất, tình cảm thiêng liêng, thắm thiết giữa cha và con mãi mãi còn đó. Vì, trên đời này có ai được sinh ra mà không có cha mẹ. Tình cảm, sự hy sinh của cha

với con cái quả thật cao ngút ngàn và mệnh mang vời vợi. Tình cảm đó, rất đa dạng và phong phú. Tình cảm đó, được thể hiện tùy thuộc vào nền văn hóa của mỗi thời đại trong mỗi dân tộc.

Hình ảnh người cha chân trần, da sạm nắng, áo quần ướt đẫm mồ hôi, một nắng hai sương trên ruộng đồng, để tìm kiếm bát cơm đầy cho đoàn con ấm no, cho con ăn học... Ta bắt gặp hình ảnh đó ở những vùng nông thôn nghèo hẻo lánh, nơi các nước chậm phát triển.

Hình ảnh người cha suốt tháng ngày luôn tay chân, với găng như chỉ có một loại công việc tạo ra sự nhàm chán, mong sao cuối tuần, cuối tháng lãnh lương để gia đình được ấm êm hạnh phúc; con cái được học hành đến nơi đến chốn. Ta bắt gặp hình ảnh đó trong những công trường; các nhà máy ở khu công nghiệp trong các nước phát triển công nghiệp.

Hình ảnh người cha vạm vỡ nước da ngăm đen cùng với con tàu lênh đênh giữa biển khơi có khi cả một hai tháng, thèm khát mái ấm gia đình, mà không được, nên đành làm bạn với biển trời với trăng sao mây gió với mong ước có được những mẻ lưới đầy cá, để tàu mau cập bến đem hoa lợi của một chuyến đi biển về, và nhìn được ánh mắt tươi vui, nụ cười hớn hở, cử chỉ thân thương nơi vợ con đang thấp thỏm chờ đón trong bờ. Vợ con họ đang chờ đợi sự sống, sự đoàn tụ dù chỉ ít ngày sau thôi, rồi người cha lại ra khơi, với chuyến đánh bắt mới, nhiều gian nguy nơi biển cả có nhiều rủi ro, để lại trong bờ một mái ấm gia đình lại bắt đầu mong đợi... Đó là hình ảnh sinh hoạt nơi những xóm chài ven bờ biển.

Và còn biết bao hình ảnh hy sinh trong công việc của bao người cha khác... Tất cả những người cha đó đều mong ước một điều: *"Và, con hãy sống hơn cha đã sống một thời xa..."* (Bài hát cha và con). Hay ít nhất cũng ngang bằng thế hệ cha ông.

TÌNH CHA CON TRONG QUAN HỆ THIÊN LIÊNG

Người Kitô hữu ngoài người cha ruột thịt máu mủ, họ còn có một người cha thứ hai. Người cha đó, chính là vị Giáo Hoàng đang cai quản Hội Thánh, kể đến là vị Giám mục sở tại và quý Linh mục. Nếu người cha ruột thịt có công dưỡng dục sinh thành về phần xác, thì người cha thứ hai đã dưỡng dục họ về phần linh hồn. Đây quả là một điều hệ trọng nhất đối với niềm tin và đời sống của mỗi Kitô hữu. Vì mục đích tối thượng của cuộc sống mỗi người tín hữu là mong ước sau khi chấm dứt cuộc sống ở đời này, linh hồn họ sẽ được về hưởng phúc đời đời bất diệt với Thiên Chúa. Chính vì lẽ đó, mà cái tình giữa người cha thiêng liêng với các tín hữu cũng thật cao vút và mệnh mang vời vợi. Làm sao ta có thể diễn tả hết sự sâu lắng và mệnh mang trong lãnh vực tình cảm cao quý và thiêng liêng này!

Cảm tạ Chúa muôn vàn, Ngài đã ban cho Giáo hội từ bao ngàn năm đến nay vẫn có biết bao người cha đã dâng hiến đời mình cho

Chúa, hy sinh cuộc sống riêng tư của mình để sống hết mình “có mùi chiên” với đoàn chiên là các tín hữu mà các ngài coi sóc. Nơi đó, có thể là hang cùng ngõ hẻm, tối tăm và nguy hiểm; nơi đó có thể là rừng sâu nước độc, tận cùng của trái đất; nơi đó là vùng trời xa lạ khác xa với quê hương của các ngài. Nhờ ơn Chúa, các ngài đã vượt qua mọi gian nan đau khổ, vượt qua mọi thử thách bách hại kể cả phải hy sinh mạng sống của mình để chỉ với một mục đích, một mong ước duy nhất là giúp cho nhiều người nhận biết Chúa để họ thờ phượng và tôn vinh Ngài; và họ được cứu rỗi nhờ công nghiệp của Chúa qua máng ban ơn là các ngài. Các ngài đã giới thiệu Chúa đến mọi người qua chính đời sống chứng nhân sáng lạn của các ngài. Ôi! cao quý và đẹp biết bao tình cha thiêng liêng vô vàn đó! Biết lấy chi báo đền!!!

NHỮNG CHẤM ĐEN TRONG TÌNH CHA CON

Cuộc đời không phải luôn thuận buồm xuôi gió; không phải mọi việc đều diễn ra như ta mong ước; không phải tất cả mọi người cha đều hết lòng lo cho con cái, biết dạy bảo con cái. Nhiều bậc làm cha đã đi theo sở thích riêng tư của mình để lại đoàn con thơ dại, bơ vơ, lạc lõng giữa đời, gia đình sẽ tan hoang “*Con mất cha như nhà mất nóc*”. Lại có những cách dạy con đi ngược lại luân thường đạo lý của cha ông để lại, quá chú tâm đến đời sống vật chất, cuốn theo chủ thuyết thực dụng, không hề biết và mang ơn nguồn cội tổ tiên ông bà và trời đất. Họ chỉ sống vì tiền, vì của cải vật chất chứ không có chút tình, một xã hội duy vật chất đang phủ đầy và truyền bá trên quê hương ta. Điều đó đã tạo ra những gia đình tan hoang, một xã hội bất ổn về mọi mặt.

Và ngược lại không phải tất cả mọi người con đều thảo hiếu. Cuộc đời đâu đó đã diễn ra những điều đau lòng, đau đáu trong tâm hồn mẹ cha khi tuổi về già. Đôi khi những nỗi đau đó đã trở thành bi kịch trong cuộc đời. Dân gian có câu: “*Một mẹ nuôi được mười con, nhưng mười con không nuôi được một mẹ*”. Những cảnh đó không phải là hiếm trong xã hội hôm nay. Nhiều cha mẹ đã tủi nhục khi lưng còng, da mồi, chân run, của cải đã hết sạch, năm bảy đứa con chẳng đứa nào chịu nuôi nấng phụng dưỡng, chúng đùn đẩy nhau. Lại có những cha mẹ ở trong viện dưỡng lão chỉ mong có bữa cơm gia đình trong ngày tết thiêng liêng của dân tộc, con cái cũng không cho về...

ĐẸP MÃI TÌNH CHA

Để tình cha mãi mãi ngời sáng, điều đó đòi buộc những bậc làm cha phải tuân giữ những điều chính Chúa đã truyền dạy. Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo câu số 2222 đã dạy cho chúng ta: *“Cha mẹ phải xem con cái của mình như những người con của Thiên Chúa và tôn trọng chúng như những nhân vị. Họ phải dạy cho con cái biết chu toàn Luật Thiên Chúa, bằng cách cho con cái thấy chính họ cũng vâng phục thánh ý Cha trên trời”*.

Cha mẹ chính là thầy cô giáo đầu đời của con cái. Mái ấm gia đình cũng chính là ngôi trường đầu tiên đối với con cái. Việc các bậc làm cha giáo dục con cái là một việc bắt buộc và bất khả nhượng. Nếu việc giáo dục con cái được chu đáo thì khi người cha có mất đi thì cũng như chưa chết vì còn con cái là cuộc sống nối dài của mình: *“Người cha có chết thì cũng như chưa chết, vì đã để lại đứa con giống như mình”* (Hc 30, 4-5).

Và muốn tình cha con tốt đẹp mãi, là con cái cần lắng nghe và tuân giữ những điều Chúa đã truyền dạy chúng ta. Trong sách Huấn Ca Chúa đã phán: *“Con ơi, hãy chăm sóc cha con khi người đến tuổi già/ Bao lâu người còn sống chớ làm người buồn tủi/ Người có lúc lẩn con cũng phải thông cảm/ Chớ cậy mình sung sức mà khinh để người”* (Hc 3, 12-13).

Sau cùng, và trên hết, Thiên Chúa chính là người Cha duy nhất của nhân loại, và tất cả mọi người từ Đông sang Tây đều là anh em với nhau.

Vì yêu thương, Ngài đã tạo dựng vũ trụ muôn loài

Vì yêu thương, Ngài đã dựng nên loài người chúng ta

Vì yêu thương, Ngài đã chịu chết chuộc tội cho nhân loại khi Tổ tiên chúng ta lỗi phạm.

Vì yêu thương, Ngài đã cho chúng ta được gọi Ngài là Cha và dạy chúng ta cầu nguyện: *“Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện danh Cha cả sáng... xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ, Amen”*.

Ta phải loan báo tất cả những điều ta đã biết đó cho anh em chưa nhận biết Chúa.

Phúc thay những ai đã nhận biết, tôn thờ và thực hiện những điều Thiên Chúa dạy.

Lột Xác

Tôma Đổ Lộc Sơn

Trong các loài chim ăn thịt, điều hâu có tuổi thọ cao nhất, chúng có thể sống tới 70 năm. Để được sống lâu như thế, chúng phải trải qua thời kỳ lột xác. Lột xác, không phải con nào cũng dám lột và lột thành công, vì phải chịu đau đớn và kiệt sức.

Năm 40 tuổi, điều hâu đã đến thời kỳ già cỗi. Toàn bộ mỏ và móng vuốt trở nên dày, sần, chai cứng và đôi cánh những chiếc lông vũ đã trở nên nặng nề. Chúng không thể bay xa được, móng vuốt không còn cặp được những miếng mồi lớn. Tình trạng này kéo dài, chúng bị kiệt sức và chết dần.

Khi nhận biết tình trạng già cỗi bắt đầu và còn nhiều sức lực, chúng thấy cần phải lột xác.

Quá trình lột xác như sau:

- Chúng bay lên núi đá ở độ cao 2000 mét, nơi có khí hậu mát mẻ để có thêm sức chịu đựng. Chúng tự mổ vào hòn đá cứng nhất, chúng mổ cho tới khi nào chiếc mỏ dày và chai sần kia bong tróc ra, để lộ chiếc mỏ bên trong non mềm. Khi làm công việc này, chiếc mỏ và cái đầu của chúng phải chịu đau đớn vô cùng. Chúng còn phải chờ thêm vài ngày nữa cho chiếc mỏ mới trở nên cứng cáp.

- Để có được đôi chân có những móng vuốt sắc bén, chúng phải nhổ đi những chiếc móng dày sần kia. Khi chiếc mỏ đã trở nên cứng cáp, chúng đã dùng chiếc mỏ này để rút những chiếc móng vuốt ra khỏi đôi chân của chúng. Cũng như khi tự đập mỏ vào đá, rút móng vuốt chẳng dễ dàng gì, đau đớn đến tận cùng. Tệ hại hơn là sự đau đớn đó là tự mình làm cho mình.

- Cả những chiếc lông vũ nặng nề kia, nếu không rũ bỏ, làm sao chúng có thể ngang dọc trên bầu trời xanh biếc? Làm sao chúng có thể có những màn chao lượn rượt bắt con mồi đầy thú vị? Chúng đã vượt qua 2/3 chặng đường đau đớn. Và giờ đây thử thách cuối cùng: Với chiếc mỏ ấy, chúng kẹp vào từng chiếc lông vũ và từ từ rút ra. Mỗi chiếc được rút ra là một lần tê tái. Phải chi có ai đó rút giúp! Khi số lông vũ đã rút xong, chúng nằm im như chết. Có những con có thể chết thật!

Một tuần sau, sự hồi sinh bắt đầu. Những con điều hâu như được tái sinh. Công việc đầu tiên là bay đi tìm thức ăn, bởi vì đã 10 ngày

qua chúng không ăn gì. Cuộc sống tươi đẹp lại trở về bên chúng và chúng có thể sống thêm tới 30 năm nữa.

Quá trình lột xác thật công phu và kỳ lạ!

Đó là chính Thiên Chúa đã cho điều hâu bản năng lột xác. Chúng không hề học để biết việc chúng làm là đúng hay sai. Chúng cũng không ham sống thêm 30 năm nữa. Tất cả là Công trình Sáng tạo của Thiên Chúa.

Thiên Chúa không cho con người lột xác về thể lý, nhưng để trở nên "hoàn thiện như Cha trên trời", từng người phải tự lột xác về tinh thần, về tâm linh. Quá trình "lột xác" về tâm linh cũng đầy cam go!

- Tôi còn trẻ nhưng tư tưởng tôi cần cố bởi tôi không chăm lo tìm hiểu, học hỏi những điều hay lẽ phải.

- Tôi còn trẻ, tôi quyết sống ngay lành, không gian tham độc ác để luôn cảm thấy nhẹ nhàng trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tôi đã già nhưng tôi biết trút bỏ những sai lạc, những điều bất chính tồn tại trong tôi qua nhiều năm tháng.

- Tôi già nhưng tôi luôn vui vẻ, điều này truyền thụ cho con cháu niềm tin yêu vào cuộc sống.

- Dù già hay trẻ, tôi luôn phó thác vào tình thương yêu bao la của Thiên Chúa, điều này làm cho tôi luôn hạnh phúc và bình an.

Muốn được những điều ấy, tôi phải tự nguyện "Lột xác" với nhiều quyết tâm, phấn đấu. Có lúc phải chấp nhận đau khổ, đau thương.

Về tinh thần "lột xác", Thánh Phaolô nói: "*Anh em phải **cởi bỏ** con người cũ với nếp sống xưa, là con người phải hư nát vì bị những ham muốn lừa dối, anh em phải để Thần Khí đổi mới tâm trí anh em, và phải **mặc lấy con người mới**, là con người đã được sáng tạo theo hình ảnh Thiên Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện*" (Ep 4:22-24).

Lạy Chúa là Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, chúng con cảm tạ Chúa đã giúp chúng con biết trở về đường ngay nẻo chính, biến đổi chúng con từ một con người tội lỗi trở thành con cái của Sự Sáng, từ con người nhát đảm sợ sệt trở thành người can đảm làm chứng cho tình yêu và lòng thương xót của Ngài. Xin cho chúng con biết trân quý gìn giữ mãi Thánh Ân này để chúng con có được cuộc sống bất diệt nơi Quê Trời. Amen.

Đóa hoa dâng Mẹ

Thảo Lam, hạt Gia Định



Mẹ Maria kính yêu,

Quì trước nhan Mẹ chiều nay, con nhớ đến giây phút cuối cùng trên thập giá, Chúa Giêsu, người con yêu dấu của Mẹ đã trối lại cho Thánh Gioan: “Đây là con Bà, và này là Mẹ con” (x.Ga 19, 26-27)

Kể từ lúc ấy, chúng con đã thuộc về Mẹ và Mẹ là Mẹ chúng con, Mẹ cả nhân loại. Hình ảnh người Mẹ đã cùng Chúa Giêsu đi suốt chặng đường dài, có những lúc tưởng chừng như gục ngã. Nhưng Mẹ đã hết sức cầu xin

Chúa Cha ban thêm sức mạnh, nhờ đó Mẹ đã cùng con Mẹ hoàn tất chương trình cứu chuộc nhân loại.

Mùa Phục Sinh trôi qua, tháng Hoa lại về. Hầu như Giáo Xứ, họ đạo nào cũng có những đội hoa tập luyện dâng hoa kính Mẹ. Riêng con xin âm thầm góp nhặt Bó Hoa Thiêng bằng những việc hy sinh nhỏ: giúp đỡ cậu bé nhà nghèo, tạo điều kiện để em trở lại trường học tiếp. Sau mỗi buổi chiều nguyện kinh LCTX, con cùng các chị em trong cộng đoàn đến thăm hỏi, cầu nguyện cho bệnh nhân. Thăm giúp đỡ các gia đình nghèo hay có hoàn cảnh đặc biệt, gửi lời động viên an ủi tinh thần, chia sẻ vật chất, sẵn sàng phục vụ khi Giáo xứ, cộng đồng cần...

Thế nhưng, Mẹ ơi! cuộc đời không giản đơn như những bức tranh thơ mộng. Đã có lần con thăm thử với Mẹ: Mẹ ơi! Chiều nay nếu không có Mẹ phù giúp thì chắc con gục ngã, khi có người ganh ghét, để tâm xử sự làm hại đến danh dự con. Nhưng nhờ Mẹ đã phù hộ, giúp cho con nhớ lại hình ảnh Chúa Giêsu bị người đời khinh ghét làm nhục, tra tấn đánh đập. Chúa phải chịu chết khổ hình trên cây Thập Tự vì tội lỗi nhân loại. Con như bừng tỉnh lại và dâng lên lời cầu nguyện, xin Chúa xóa đi sự ganh tỵ, ích kỷ hèn

kém của người đã đối xử tệ với con. Con đón nhận như hoa màu Tím, xen lẫn những cánh hoa đơn sơ màu Trắng, thắm thiết như màu Đỏ, yêu tha nhân như màu Hồng và vui tươi với mọi người như màu Vàng. Con đan kết lại thành đóa hoa yêu thương đặt dưới chân bàn thờ để cùng Mẹ tôn vinh Chúa Giêsu.

Nhìn những cánh hoa dịu dàng, khiêm nhường phản chiếu trong con tấm gương Mẹ đã sống, khi Mẹ thưa hai tiếng "xin vâng". Mẹ bằng lòng với những gì Thiên Chúa đã định, Mẹ đã âm thầm chịu đựng, Mẹ dâng lên Thiên Chúa tất cả và cầu xin cùng Chúa Cha ban thêm sức mạnh, lòng can đảm để vượt qua. Chính nhờ sự hy sinh, kiên nhẫn, chịu đựng Mẹ đã vượt thắng mọi chước cám dỗ thế gian.

Lạy Mẹ mến yêu! Mùa hoa đã về với ngàn sắc thắm hương thơm mà Giáo Hội hằng năm dâng lên Mẹ. Con cái Mẹ nơi trần gian chúng con cũng kết những cánh hoa lòng dâng Mẹ. Mỗi Giáo Xứ, họ đạo, các đội hoa dày công tập luyện thể hiện lòng chân thành, chúng con dâng kính Mẹ. Xin Mẹ thương nhìn đến đoàn con đang còn bước đi trên con đường trần thế với biết bao cạm bẫy gai chông, gập ghềnh khúc khuỷ. Cầu xin Mẹ đỡ nâng:

Dâng Mẹ sắc thắm hoa Hồng
Tựa lòng con Đỏ thắm nồng tình yêu
Dâng Mẹ tiếng hát ban chiều
Lời kinh thắm đượm chặt chiu ân tình
Cùng dâng lên Mẹ Hy Sinh
Hoa Tím tâm tình chẳng chút thở than
Chiều về trong ánh nắng tàn
Con quỳ dâng Mẹ hoa Vàng, Trắng, Xanh
Dâng lên với cả lòng thành
Mẹ thương vui nhận những cành hoa thiêng!

TLHT số tháng 4.2014 có sự nhầm lẫn nơi trang bìa: thay vì là số tháng 4.2014 thì in nhầm là số tháng 3.2014. BBT xin cáo lỗi cùng Quý độc giả.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Xung đột trong đời sống hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Bài 4)

4. Những vấn đề và nguyên nhân gây xung đột

- Xung đột thực sự chỉ bắt đầu với hôn nhân. Nếu như trong thời gian quen biết nhau ta đã gặp những vấn đề, những trục trặc thì trong đời sống hôn nhân, ta sẽ còn gặp nhiều hơn nữa. Vì sao?
- Vì hôn nhân mới là khởi đầu thực sự. Thời gian quen biết với nhau có thể tạm so sánh với thời gian tập kịch, dợt kịch. Còn hôn nhân là khởi sự diễn kịch thực thụ. Nhưng còn khác hơn nhiều. Nếu như trong việc đóng kịch, ta chỉ diễn lại những gì mình đã học, đã tập dợt, không đi ra ngoài, còn trong đời sống hôn nhân không phải ta diễn lại những gì mà ta đã thực tập trong thời gian quen nhau. Đó không phải là chuyện diễn lại mà là thực sự khởi đầu, cũng có thể là tiếp tục thời gian quen nhau nhưng theo một cách hoàn toàn khác.

Xung đột, chung và riêng

- Có những vấn đề cặp hôn nhân nào cũng phải gặp, chỉ khác nhau về mức độ mà thôi, ví dụ những xung đột liên quan đến khác biệt về giới tính, bất đồng ngôn ngữ, hiểu lầm...

Có những vấn đề riêng cho mỗi cặp tùy sự khác biệt của từng cặp, ví dụ những xung khắc về tính cách, sở thích, quan niệm, giáo dục, hoặc những xung đột có nguồn gốc từ tâm sinh lý xã hội, tâm linh liên quan đến nhân cách và ứng xử.

Những vấn đề gây xung đột

- Tiền bạc: bất đồng quan điểm về việc sử dụng, quản lý, chi tiêu.
- Tình dục: bất đồng quan điểm về việc ân ái vợ chồng, về cách ứng xử trong quan hệ vợ chồng, không hòa hợp trong đời sống tình dục.



- Dưỡng dục con cái: bất đồng về quan điểm dưỡng dục con cái, không tìm được tiếng nói chung trong việc nuôi nấng và giáo dục con cái, về những quyết định.
- Bốn phận và công việc: bất đồng quan điểm về bốn phận và phân công công việc.
- Tương quan xã hội: bất đồng về quan niệm giao tiếp, và đối xử với thân nhân bạn bè, các mối quan hệ xã hội.
- Tổ chức cuộc sống: bất đồng quan điểm về việc tổ chức các sinh hoạt của gia đình: ăn, chơi, làm việc, nghỉ ngơi, giải trí.
- Cách bài trí, trang trí nhà cửa.
- Cách ăn mặc, nói năng, đi đứng.
- Ngoài ra còn những bất đồng khác về nhiều chuyện vụn vặt khác.

Nguyên nhân ngoại tại

- Do môi trường tự nhiên: ánh sáng, không khí, nhiệt độ, khí hậu.
- Do môi trường xã hội: xuất xứ, giáo dục, ảnh hưởng, tác động của phương tiện truyền thông đại chúng, của gia đình bạn bè, áp lực và căng thẳng do công việc và những mối lo toan về cuộc sống.

Nguyên nhân nội tại

- Do những khác biệt (tâm sinh lý, tính cách, tính tình, khí chất, sở thích, quan niệm sống, cách cư xử), do tình trạng sức khỏe tâm sinh lý (yếu đau bệnh tật, tâm trạng bất an, lo sợ, mặc cảm, trầm cảm, hụt hẫng, vết thương quá khứ, stress...), do nhân cách hành xử (kiêu căng, giả dối, ích kỷ, thờ ơ, vô tâm, lên án vu khống, chê bai chỉ trích, sống vô trật tự, vô độ, phóng túng...), do nhận thức lệch lạc, phiếm diện, phán đoán sai lầm (bám víu vào khoái lạc, lệ thuộc, dựa dẫm...) do thói quen xấu (rượu chè, cờ bạc, ăn chơi, trác táng...), do trực trặc về đời sống tâm linh (bất an, lương tâm dày vò, mặc cảm tội lỗi, đam mê bất chính, sống không có ý nghĩa, mục đích, lẽ sống, phương hướng...).

Nguyên nhân chính

- Ngoại tình, ruồng rẫy (ly dị), nhất là khi xuất phát từ ước muốn hay là hậu quả của chính việc ngoại tình, xúc phạm trầm trọng, gây

thương tổn không thể lành lặn đến bạn đời của mình một cách sâu xa nhất, có thể gây ra nhiều thảm họa, đổ vỡ trong đời sống hôn nhân.

■ Từ chối thể hiện hay đón nhận biểu hiện tình cảm ái ân không có lý do chính đáng, khinh thường người phối ngẫu, trong lời nói, thái độ, và quan hệ, coi họ như một thứ nô lệ tình dục, một dụng cụ để thỏa mãn ham muốn ích kỷ là một trong những nguyên nhân chính gây hiểu lầm, hụt hẫng, rạn nứt và những hậu quả đáng tiếc không kém phần quan trọng như ngoại tình.

Nguyên nhân sâu xa

■ Nguyên nhân sâu xa của những xung đột trong đời sống vợ chồng: gánh nặng của quá khứ của mỗi người. Nguyên nhân này biểu trưng phần lớn nhất (khoảng 6/7) của tảng băng xung đột trong quan hệ vợ chồng. Tất cả những gì chồng và vợ đã sống, cảm nhận, chịu đựng, từ khi sinh ra vẫn còn được giữ lại trong cõi vô thức và trong ý thức của họ và các điều này có thể tái xuất hiện vào lúc này hay lúc khác.

■ Cho dù các điều này không tái xuất hiện trên bề mặt, chúng tác động mạnh mẽ đến cung cách ứng xử của ta. Nhưng ta ít nhận ra là ta phản ứng trong một hoàn cảnh nào đó một cách kỳ lạ và thái quá đến chừng nào.

Ví dụ điển hình

Một cặp vợ chồng đến một nhà tư vấn hôn nhân với vẻ mặt bàng hoàng. Người vợ nói: chúng tôi vừa trải qua một buổi tối rất thú vị với những người bạn. Sau khi họ đi, vì muốn gần gũi chồng mình, tôi thả thính vào tai chồng tôi một cách âu yếm: "Anh không yêu em nữa sao? Và thế là chồng tôi bỏ đi giận dữ đến độ tôi cần đến ba ngày mới trở lại bình thường!". Người chồng khi được hỏi về phản ứng hung hăng thái quá của mình sau một hồi thinh lặng liền đáp: "Ông hiểu chứ, khi tôi nghe vợ tôi nói: "Anh không yêu em nữa sao?" bỗng dưng tôi hồi tưởng lại lúc tôi bốn hay năm tuổi, khi tôi làm một điều ngu xuẩn mẹ tôi rất nghiêm khắc nói với tôi: "Mẹ không thương con nữa, không bao giờ!. Tôi tự dưng cảm thấy mình bị bỏ rơi, hư mất mãi mãi"

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Giá trị của sự cầu nguyện

LM ĐAN VINH - HHTM

VẤN ĐỀ: Bạn là người tin có Thiên Chúa. Vậy khi bạn đau ốm mà chỉ cầu khẩn sưông thì có được Chúa cho khỏi bệnh không? Hoặc khi bạn đói mà chỉ cầu nguyện thì Chúa có ban cho bạn cơm bánh không? Còn tôi, tôi chẳng cần phải tin có Chúa hay thần Phật nào cả, thế mà tôi đâu có thua gì bạn? Khi đau ốm, tôi chẳng cần cầu xin ai, mà chỉ cần uống thuốc cũng khỏi. Khi đói tôi cũng chẳng cầu khẩn ai mà chỉ cần làm việc là có ăn. Như vậy, tin thờ Thiên Chúa là hành động vô ích và ngu ngốc.

Hơn nữa, cầu xin Thiên Chúa ban ơn phúc còn là một thái độ nô lệ, mất tự do, bị vong thân, và mất quyền làm chủ đời mình.

GIẢI ĐÁP:



Một số người đã quan niệm sai lầm về đức tin tôn giáo: Theo họ thì đức tin chính là một phương thế để con người dễ dàng thỏa mãn các nhu cầu mà không phải vất vả nhiều. Khi muốn được Thiên Chúa ban ơn, họ chỉ cần dâng ít hoa trái, nhang đèn, tiền

bạc, kèm theo lời khẩn nguyện giống như niệm thần chú, là hy vọng sẽ được thỏa mãn yêu cầu. Bên cạnh những người mê tín nói trên, một số khác lại dựa vào khoa học để phủ nhận sự hiện hữu của Thiên Chúa và phi bác việc cầu nguyện. Theo họ, không có Thiên Chúa hay thần linh nào cả. Muốn thỏa mãn các nhu cầu, người ta chỉ cần tuân theo quy luật tự nhiên là đủ. Chẳng hạn: Muốn có lương thực, không cần phải cầu xin ai, chỉ cần lao động

theo kỹ thuật và hợp thời vụ là đủ; Khi bị bệnh không cần phải cầu khẩn ai mà chỉ cần uống thuốc theo toa bác sĩ sẽ khỏi... Từ đó họ đi đến kết luận: tin thờ Thiên Chúa là việc làm vô ích ngu ngốc, bị vong thân và mất quyền làm chủ đời mình...

Vậy ý nghĩa đích thực của cầu nguyện là gì? Thái độ cầu xin Thiên Chúa phải chăng là một việc làm vô ích, ngu ngốc, bị vong thân và mất quyền tự chủ?

1. CẦU NGUYỆN LÀ GÌ?

Cầu nguyện là một hành vi của người có đức tin. Là một cuộc nói chuyện tâm sự giữa con người với Thiên Chúa như con cái thưa chuyện với cha mình. Qua đó, họ **ngợi khen** những kỳ công Thiên Chúa đã làm, **cảm tạ** những ơn lành Ngài đã thương ban, **ăn năn** sám hối tội lỗi đã trót phạm, **phó thác** cậy trông vào tình thương cứu độ của Chúa, và cuối cùng là **cầu xin** Chúa ban ơn lành hồn xác cho mình và tha nhân.

2. GIÁ TRỊ CỦA SỰ CẦU NGUYỆN:

Cầu nguyện là một hành vi cao quý và khôn ngoan của con người có lý trí. Cầu nguyện không làm cho con người bị vong thân, mất quyền làm chủ đời mình như có người lầm tưởng:

a) Cầu nguyện là một hành vi cao quý:

Cao quý vì là **thái độ nhân linh**: chỉ con người mới có khả năng suy luận, mới biết đặt câu hỏi "tại sao" trước mọi vấn đề... Triết gia Blaise Pascal (1623-1662) trong tác phẩm Suy tư (La Pensees) đã đề cao giá trị của con người biết suy tư như sau: "Con người chỉ là một cây sậy yếu đuối trong tự nhiên... Chỉ cần một chất hơi, một giọt nước cũng đủ kết liễu cuộc sống của nó. Tuy nhiên con người vẫn cao quý vô cùng, vì con người biết suy nghĩ, đang khi vũ trụ tuy to lớn nhưng lại chẳng biết gì...".

Cao quý vì là **thái độ hiếu thảo**: Chỉ con người mới có lòng hiếu thảo **biết ơn Thiên Chúa thể hiện qua lời cầu nguyện**, giống như con cái thưa chuyện với cha mẹ của mình.

b) Cầu nguyện là một hành động khôn ngoan:

Khôn ngoan khi biết tự lượng sức mình và biết tiên liệu: Thực vậy, trong đời sống thường ngày, mỗi khi đứng trước một công việc lớn lao, người khôn ngoan sẽ biết suy nghĩ và sẵn sàng nhờ cậy

người khác trợ giúp. Cũng thế, người tín hữu khi đứng trước một công việc trọng đại vượt quá sức tự nhiên, sẽ biết khôn ngoan xin ơn Chúa giúp như Đức Giêsu đã dạy môn đệ cậy nhờ vào sự trợ giúp của Người: “Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15, 5c).

3. NHỮNG ĐIỀU NÊN LÀM VÀ NÊN TRÁNH KHI CẦU NGUYỆN:

1) Cần tránh thói lười biếng ỷ nại nhưng biết cộng tác với Thiên Chúa để làm mọi việc phù hợp với quy luật thiên nhiên do Thiên Chúa đã an bài:

- Tuy ý thức Thiên Chúa toàn năng có thể làm được mọi sự, nhưng các tín hữu **phải tránh thái độ lười biếng ỷ nại khi chỉ biết cầu khẩn suông mà không chăm chỉ làm việc để đạt được mục đích.** Thiên Chúa đã dựng lên loài người có trí khôn và tay chân... không phải để họ khoanh tay đứng nhìn, nhưng để họ cộng tác với Ngài làm chủ thiên nhiên, như Ngài đã truyền cho nguyên tổ: “Hãy sinh sôi nẩy nở thật nhiều cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời và mọi giống vật bò trên mặt đất” (St 1, 28).

- Loài người **phải tuân theo những định luật thiên nhiên do Chúa đã an bài.** Chẳng hạn: khi đau ốm phải biết tìm cách chữa trị; Muốn có lương thực phải biết gieo trồng đúng thời vụ và dựa theo luật tự nhiên do Thiên Chúa đã an bài. **Thiên Chúa chỉ làm phép lạ trong một vài trường hợp thật đặc biệt** nhằm để biểu lộ quyền năng hoặc củng cố đức tin cho con người mà thôi.

2) Cần tránh đòi Thiên Chúa phải đáp ứng mọi nhu cầu theo ý riêng mình, nhưng phải sẵn sàng tuân theo ý Chúa:

- **Vì sẽ là điều vô lý:** Giả như một người xin Chúa cho trời mưa để ruộng mới gieo giống có thể nẩy mầm, đang khi người khác lại xin Chúa cho nắng ráo để sân lúa đang phơi được mau khô... Hoặc một người bán hòm người chết xin Chúa cho bán đắt hàng, đang khi người có thân nhân đau nặng lại xin Chúa cho mau khỏi bệnh... thì khi ấy không biết Thiên Chúa sẽ phải nghe lời cầu xin của ai?

- **Vì sẽ gây mất trật tự:** Nếu Thiên Chúa phải đáp ứng mọi lời cầu để thỏa mãn theo nhu cầu của con người thì mọi sự sẽ trở nên hỗn loạn: Các quy luật thiên nhiên như thời tiết nắng mưa, mùa màng... sẽ thay đổi liên tục và xã hội chắc chắn sẽ mất an toàn trật tự.

- **Trong thực tế** người tín hữu sẽ năng cầu xin Thiên Chúa ban ơn theo thánh ý Thiên Chúa thay vì đòi Chúa phải thỏa mãn theo ý riêng noi gương Đức Giêsu trong vườn Ghết-sê-ma-ni đã cầu nguyện như sau: “Cha ơi, nếu được, xin cho chén này rời khỏi con. Nhưng xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha” (Mt 26, 39). Khi đau ốm các tín hữu chúng ta hãy cầu xin Chúa cho được “gặp thầy gặp thuốc” và sẵn sàng hợp tác uống thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

4. GIẢI ĐÁP VẤN ĐỀ:

1) Phải ưu tiên tuân theo quy luật thiên nhiên của Thiên Chúa: Con người dù tin hay không tin Thiên Chúa cũng đều phải tuân theo các quy luật tự nhiên do Thiên Chúa đã an bài: Muốn có lương thực phải gieo trồng đúng thời vụ hợp với khoa học kỹ thuật. Muốn khỏi bệnh cần chữa trị tại bệnh viện và uống thuốc theo chỉ dẫn của thầy thuốc. Ngoài ra, người tín hữu còn phải cầu xin Chúa cho được gặp thầy gặp thuốc để mau khỏi bệnh.

2) Thiên Chúa muốn các tín hữu vừa phải cầu xin, lại vừa phải theo các quy luật thiên nhiên: Thiên Chúa chỉ can thiệp làm phép lạ khi muốn chứng tỏ quyền năng của Ngài, hoặc để củng cố đức tin của các tín hữu mà thôi.

Trong Tin Mừng, **Đức Giêsu đã làm nhiều phép lạ nhằm mục đích ấy** như sau: Người biến nước lã thành rượu nho tại tiệc cưới thành Ca-na để **“Bày tỏ vinh quang của Người, và các môn đệ đã tin vào Người”** (Ga 2, 11); Người truyền cho sóng gió Biển Hồ yên lặng để các môn đệ nhận biết quyền năng Thiên Chúa của Người, như các ông đã ngạc nhiên nói với nhau rằng: “Người này là người thế nào mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?” (Mt 8, 27); Người đi trên mặt Biển Hồ trong đêm tối để mặc khải Thần tính của Người qua lời Người trấn an các môn đệ: “Chính Thầy đây, đừng sợ !” (Ga 6, 19-20); Người nhân bánh ra nhiều nuôi năm ngàn người ăn no chỉ với năm cái bánh và hai con

cá **để chứng minh sứ vụ Thiên Sai** khiến dân chúng đã thốt lên: “Hắn ông này là vị Ngôn sứ, Đấng phải đến thế gian (Ga 6, 14);

- Đức Giêsu làm phép lạ để **chứng minh sứ vụ Thiên Sai đã được các ngôn sứ tiên báo**. Chẳng hạn: Để các đầu mục Do thái biết **Người có quyền tha tội dưới đất**, Người nói với kẻ bất toại: “Ta truyền cho con: Hãy đứng dậy, vác lấy chõng của con mà đi về nhà” (Mc 2, 11). Tin Mừng Mát-thêu cũng viết như sau: “Có những đám người đông đảo kéo đến cùng Người, đem theo những kẻ què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và nhiều bệnh nhân khác nữa. Họ đặt những kẻ ấy dưới chân Người và Người chữa lành. Khiến **đám đông phải kinh ngạc** vì thấy kẻ câm nói được, người tàn tật được lành, người què đi được, người mù xem thấy. **Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Ít-ra-en**” (Mt 15, 30-31).

3) Còn những ai vô tín: cố tình nhắm mắt trước những thực tại chứng minh sự hiện hữu của Thiên Chúa và không chịu bày tỏ lòng hiếu thảo biết ơn Ngài, cũng **đừng vội tự mãn về thái độ vô ơn bất nghĩa** của mình. Sở dĩ họ không bị thua kém những người có đức tin về phạm vi vật chất là **do Thiên Chúa nhân từ vẫn đang nhẫn nại chờ đợi họ hồi tâm**. Nhưng lòng nhân từ cũng có giới hạn: **sẽ đến ngày vào lúc họ không ngờ, vào giờ họ không biết, Ngài sẽ gọi linh hồn họ ra trước tòa phán xét**, bấy giờ họ sẽ **không thể bào chữa về thái độ vô ơn bất hiếu, cố tình ngoảnh mặt làm ngơ trước tình thương cứu độ của Thiên Chúa**. Trong dụ ngôn “Mười cô trinh nữ”, chàng rể Giêsu đã nói với năm cô trinh nữ khờ dại **không mang theo dầu đức tin** rằng: “Tôi bảo thật các cô, tôi không biết các cô là ai cả!” (Mt 25, 12). **Những kẻ vô tín, chỉ lo tìm kiếm của cải vật chất ở đời này** sẽ phải nghe lời quở trách của Thiên Chúa như sau: **“Đồ ngốc! Nội đêm nay, người ta sẽ đòi lại mạng người, thì những gì người sắm sẵn đó, sẽ về tay ai?”** (Lc 12, 1; 6-21). Thái độ vô tín ấy mới thực là **ngu ngốc, bị vong thân và mất quyền làm chủ đời mình**.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

Hiệp thông



Cầu nguyện

Đại lễ kính Lòng Chúa Thương Xót lúc 17g 30 tại Trung Tâm Mục Vụ TGP ngày 27/04/2014, tổng cộng có 10.406.000 ý xin Cộng đoàn hiệp thông gồm:

- ❖ Tạ ơn ba Đấng.
- ❖ Xin ơn thêm lòng kính mến Chúa.
- ❖ Xin ơn như ý.
- ❖ Xin ơn trợ giúp chữa bỏ thói hư nết xấu.
- ❖ Xin ơn hoán cải trở lại với Chúa.
- ❖ Xin ơn chữa lành.
- ❖ Xin ơn Thánh hoá công ăn việc làm.
- ❖ Xin ơn bình an.
- ❖ Xin cầu cho các linh hồn mồ côi, thai nhi.
- ❖ Xin cầu cho các linh hồn ông bà tổ tiên, linh hồn ngoại giáo.
- ❖ Cầu cho các linh hồn: Alêxù, Anna, Andrê, Anê, Antôn, Anphongsô, Agata, Augustinô, Catarina, Cêcilia, Đôminicô, Đaminh, Eli, Elizabeth, Inhaxiô, Isave, Lucia, Giuse, Giuse Maria, Giacôbê, Gioan, Gioan Baotixita, Henriette, Longrinô, Lucia, Matta, Maria, Maria Madalena, Madalena, Matta, Monica, Micae, Tadeo, Têrêsa, Têrêsa Maria, Vincentê, Phanxicô, Phanxicô Xavie, Phaolô, Phêrô, Phêrô Maria, Philipphê.
- ❖ **Cầu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời đã giúp đỡ phát triển LCTX.**



Mục lục

† Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Tháng tôn kính Đức Mẹ	02
† Sống Lời Chúa	04
† Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B25)	12
† Chiến đấu với cám dỗ (P5)	16
† Tin tức & Sinh hoạt	20
† DIỄN ĐÀN	
◆ Đại Lễ Kính LCTX 2014	23
◆ Lòng Chúa yêu thương	29
◆ Đức Mẹ là Đấng trung gian của các ân sủng	32
◆ Mùa Hoa Dâng Mẹ	39
◆ Lời Chúa trong đời sống thánh hiến	42
◆ Tình Cha cao ngút ngàn và mệnh mang vời vợi	47
◆ Lột xác	51
◆ Đóa hoa dâng Mẹ	53
† Giáo dục Kitô giáo	
◆ Xung đột trong đời sống hôn nhân (Bài 4)	55
† Giải đáp thắc mắc	
◆ Giá trị của sự cầu nguyện	58
† HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN	63